

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETOURIST HOLDINGS**

**Số: 23/2025/CBTT-VTD**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Tp. HCM, ngày 30 tháng 6 năm 2025**

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi:**

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban chứng khoán nhà nước

**1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Mã chứng khoán: VTD

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại liên hệ: 028. 6261. 6365

Fax: 028.6253.2111

Email: [info@vietourist.com.vn](mailto:info@vietourist.com.vn)

2. Nội dung thông tin công bố: Biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/6/2025 tại đường dẫn [www.vietourist.com.vn](http://www.vietourist.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Đại diện tổ chức**  
**Người UO CBTT**



**Hoàng Thị Kiều Thu Trang**

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Vietourist Holdings
- **Trụ sở chính** : 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.HCM
- **Điện thoại** : 02862616365
- **Mã số doanh nghiệp** : 0311273634 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/10/2011, thay đổi lần thứ 16 ngày 12/03/2025.
- **Thời gian** : 08 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 06 năm 2025
- **Địa điểm họp** : Landmark 81, Autograph Collection, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

**PHẦN I: PHẦN THỦ TỤC**

**1. Tuyên bố lý do:**

Ông Trần Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) tuyên bố lý do cuộc họp: Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty, HĐQT triệu tập cuộc họp thường niên năm 2025 để thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD.

**2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông**

Bà Nguyễn Thị Trà My – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp thường niên năm 2025 của ĐHĐCD tại thời điểm bắt đầu khai mạc, kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 29/05/2025, sở hữu 24.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (gọi tắt là “**Công ty**”/“**VTD**”).
- Cổ đông tham dự Đại hội: 72 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 13,878,761 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **57.83%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:**

Ông Trần Văn Tuấn

Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu

Thành viên HĐQT, tổng giám đốc

Ông Phan Ngọc Tuấn

Thành viên HĐQT, phó tổng giám đốc



Ông Nguyễn Đình Hòa

Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Huy Thịnh

Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT

*Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.*

**4. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:**

Bà Dương Nguyễn Ánh Ngọc

Thư ký

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký

**5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu, bao gồm:**

**Ban Kiểm phiếu:**

Bà Hà Ngọc Gia Bình

Trưởng Ban Kiểm phiếu

Bà Hoàng Thị Kiều Thu Trang

Thành viên Ban Kiểm phiếu

Bà Phạm Thị Trà Giang

Thành viên Ban Kiểm phiếu

*Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu.*

**6. Ông Trần Văn Tuấn thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội**

Nội dung Chương trình Đại hội được đính kèm theo Biên bản này.

*Chương trình Đại hội được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.*

**PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**I. TRÌNH BÀY BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH**

Ông Trần Văn Tuấn – Chủ tọa điều khiển cuộc họp đi vào các nội dung chính:

**Nội dung 01:** Ông Trần Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.*

**Nội dung 02:** Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.*

**Nội dung 03:** Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025

*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.*

**Nội dung 04:** Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu – TGD điều khiển cuộc họp đi vào các nội dung tờ trình như sau:

- Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2024 đã kiểm toán
- Tờ trình thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 vnd lên 120.000.000.000 vnd của Công ty cổ phần Vietourist Holdings Tờ trình báo cáo tài chính năm 2024 đã qua kiểm toán;
- Tờ trình Lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025



- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ
- Tờ trình thông qua giao dịch với người nội bộ và người có liên quan
- Tờ trình về Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025
- Tờ trình báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính
- Tờ trình báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025
- Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2025
- Tờ trình về miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030
- Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

## II. THẢO LUẬN

Các cổ đông và Ban lãnh đạo công ty đã cùng trao đổi cởi mở, đưa ra nhiều ý kiến đóng góp với mục tiêu chung là xây dựng và phát triển Công ty lớn mạnh.

Chi tiết nội dung thảo luận Công ty tổng hợp và đăng tải đầy đủ trên website của Công ty. Quý cổ đông có thể theo dõi tại địa chỉ: <https://vietourist.com.vn/vn> mục Quan hệ cổ đông.

## III. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe cổ đông thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

### **Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025**

#### ➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78	- Số cổ phần: 16,344,990	- Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 1 đã được thông qua.*

### **Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025**

#### ➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78	- Số cổ phần: 16,344,990	- Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp



Số phiếu không hợp lệ: 5 - Số cổ phần: 2088 - Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 2 đã được thông qua.*

**Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78 - Số cổ phần: 16,344,990 - Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 5 - Số cổ phần: 2088 - Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 3 đã được thông qua.*

**Nội dung 4: Thông qua tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78 - Số cổ phần: 16,344,990 - Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 5 - Số cổ phần: 2088 - Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 4 đã được thông qua.*

**Nội dung 5: Thông qua tờ trình thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 vnd lên 120.000.000.000 vnd của Công ty cổ phần**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 75 - Số cổ phần: 16,342,490 - Tỷ lệ: 99.97% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 3 - Số cổ phần: 2,500 - Tỷ lệ: 0.02% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 5 - Số cổ phần: 2,088 - Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 5 đã được thông qua*

**Nội dung 6: Thông qua tờ trình Lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78 - Số cổ phần: 16,344,990 - Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 6 đã được thông qua.*

**Nội dung 7: Thông qua thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 75	- Số cổ phần: 16,342,490	- Tỷ lệ: 99.97% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 3	- Số cổ phần: 2,500	- Tỷ lệ: 0.02% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2,088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 7 đã được thông qua.*

**Nội dung 8: Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 78	- Số cổ phần: 16,344,990	- Tỷ lệ: 99.99% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 8 đã được thông qua.*

**Nội dung 9: Thông qua tờ trình thông qua giao dịch với người nội bộ và người có liên quan**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 76	- Số cổ phần: 16,343,490	- Tỷ lệ: 99.98% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 2	- Số cổ phần: 1,500	- Tỷ lệ: 0.009% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2,088	- Tỷ lệ: 0.013% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 9 đã được thông qua.*

**Nội dung 10: Thông qua tờ trình về Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025**

➤ Kết quả biểu quyết:



Số phiếu tán thành: 75	- Số cổ phần: 16,342,490	- Tỷ lệ: 99.97% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 3	- Số cổ phần: 2,500	- Tỷ lệ: 0.02% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2,088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua.*

**Nội dung 11: Thông qua tờ trình báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 75	- Số cổ phần: 16,342,490	- Tỷ lệ: 99.97% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 3	- Số cổ phần: 2,500	- Tỷ lệ: 0.02% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2,088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua.*

**Nội dung 12: Thông qua tờ trình báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 75	- Số cổ phần: 16,342,490	- Tỷ lệ: 99.97% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 3	- Số cổ phần: 2,500	- Tỷ lệ: 0.02% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 5	- Số cổ phần: 2,088	- Tỷ lệ: 0.01% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 12 đã được thông qua.*

**Nội dung 13: Thông qua tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2025**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 79	- Số cổ phần: 16,346,752	- Tỷ lệ: 99.998% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 4	- Số cổ phần: 326	- Tỷ lệ: 0.002%% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 13 đã được thông qua.*

**Nội dung 14: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030**

**a. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Ông Trần Văn Tuấn (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Phan Ngọc Tuấn (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Bà Vũ Phương Anh (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Trần Ngọc Hoàng (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 77 - Số cổ phần: 16,345,252 - Tỷ lệ: 99.989% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 2 - Số cổ phần: 1500 - Tỷ lệ: 0.009% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 4 - Số cổ phần: 326 - Tỷ lệ: 0.002% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 14 đã được thông qua.*

**b. Bầu thành viên HĐQT:**

Trên cơ sở ĐHĐCĐ thông qua danh sách ứng viên đề cử thành viên HĐQT, ông Trần Văn Tuấn – Chủ tọa cuộc họp đề nghị ĐHĐCĐ tiến hành bầu Thành viên HĐQT.

Các cổ đông tiến hành bầu Thành viên HĐQT theo hình thức bầu dồn phiếu.

**Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: 83 phiếu tương ứng 16,347,078 cổ phần các cổ đông Công ty sở hữu tham dự (số cổ phần x 6). Kết quả bầu cử:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Trần Văn Tuấn	19,129,761	Trúng cử
2	Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	15,700,661	Trúng cử
3	Ông Phan Ngọc Tuấn	15,700,661	Trúng cử
4	Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	14,200,661	Trúng cử
5	Bà Vũ Phương Anh	19,120,659	Trúng cử
6	Ông Trần Ngọc Hoàng	14,202,359	Trúng cử

**Nội dung 15: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030**

**a. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**



- Bà Trương Ngọc Hải Vân (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Bà Trần Thị Cường (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Ông Nguyễn Mạnh Toàn (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 77 - Số cổ phần: 16,345,252 - Tỷ lệ: 99.989% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 2 - Số cổ phần: 1,500 - Tỷ lệ: 0.009% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 4 - Số cổ phần: 326 - Tỷ lệ: 0.002% CPBQ dự họp

*Như vậy, nội dung 15 đã được thông qua.*

**b. Bầu thành viên BKS:**

Trên cơ sở ĐHĐCĐ thông qua danh sách ứng viên đề cử thành viên BKS, ông Trần Văn Tuấn – Chủ tọa cuộc họp đề nghị ĐHĐCĐ tiến hành bầu Thành viên BKS.

Các cổ đông tiến hành bầu Thành viên BKS theo hình thức bầu dồn phiếu.

**Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu bầu thành viên BKS: 83 phiếu tương ứng 16,347,078 cổ phần các cổ đông Công ty sở hữu tham dự (số cổ phần x 3). Kết quả bầu cử:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Bà Trương Ngọc Hải Vân	14,052,910	Trúng cử
2	Bà Trần Thị Cường	14,368,462	Trúng cử
3	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	20,606,662	Trúng cử

**IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC CUỘC HỌP**

**1. Thông qua Biên bản cuộc họp, dự thảo Nghị quyết, Quyết định:**

1.1. Bà Dương Nguyễn Ánh Ngọc – Thư ký đọc Biên bản cuộc họp, dự thảo Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua.

– Ý kiến của cổ đông: Các cổ đông thống nhất với các nội dung trình bày nêu trên.

**1.2. Kết quả biểu quyết:**

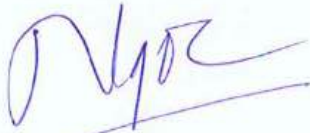
Tất cả cổ đông tham dự đã hiểu rõ, không có ý kiến gì khác và 100% tổng số phiếu biểu quyết đều tán thành thông qua Biên bản cuộc họp và Dự thảo Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ.

**2. Bế mạc cuộc họp:**

Biên bản này do Thư ký phiên họp ghi lại đầy đủ và trung thực, đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi kết thúc phiên họp. Biên bản này được lập thành 03 (ba) bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.

Cuộc họp thường niên năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày.

**T/M THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Dương Nguyễn Ánh Ngọc**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**



**Trần Văn Tuấn**



Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-VTD

Tp. HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ-VTD ngày 29/06/2025.

QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 (Chi tiết theo Báo cáo HĐQT đính kèm).

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 (Chi tiết theo Báo cáo BKS đính kèm).

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025. (Chi tiết theo Báo cáo Ban TGD đính kèm).

**Điều 4:** Thông qua tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2024 đã kiểm toán (Chi tiết theo Tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 5:** Thông qua tờ trình thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 vnd lên 120.000.000.000 vnd của Công ty cổ phần Vietourist Holdings (Chi tiết theo Tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 6:** Thông qua tờ trình Lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (Chi tiết theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 7:** Thông qua tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức (Chi tiết theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 8:** Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ (Chi tiết theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 9:** Thông qua tờ trình thông qua giao dịch với người nội bộ và người có liên quan (Chi tiết theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 10:** Thông qua tờ trình về Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (Chi tiết theo Tờ trình số 07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 11:** Thông qua tờ trình báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính (Chi tiết theo Tờ trình số 08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 12:** Thông qua tờ trình báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 (Chi tiết theo Tờ trình số 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).



**Điều 13:** Thông qua tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2025 (Chi tiết theo Tờ trình số 10/2025/TT-ĐHĐCD-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 14:** Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 (Chi tiết theo Tờ trình số 11/2025/TT-ĐHĐCD-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 15:** Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Chi tiết theo Tờ trình số 12/2025/TT-ĐHĐCD-VTD ngày 27/06/2025 đính kèm).

**Điều 16:** Thông qua bầu ông/bà có tên sau giữ chức vụ Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.

1. Thành viên Hội đồng quản trị

- |                               |                   |
|-------------------------------|-------------------|
| - Ông Trần Văn Tuấn           | - Chủ tịch HĐQT   |
| - Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phan Ngọc Tuấn          | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh       | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Vũ Phương Anh            | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Ngọc Hoàng         | - Thành viên HĐQT |

2. Thành viên Ban kiểm soát

- |                          |                  |
|--------------------------|------------------|
| - Bà Trương Ngọc Hải Vân | - Trưởng ban BKS |
| - Bà Trần Thị Cường      | - Thành viên BKS |
| - Bà Nguyễn Mạnh Toàn    | - Thành viên BKS |

**Điều 17:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, các phòng/ban, bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai và thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 20;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.



Chủ tịch HĐQT Trần Văn Tuấn







## CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Trụ sở chính: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.HCM

Giấy CNĐKDN số: 0311273634

Điện thoại: 02862616365 Website: www.vietourist.com.vn

### CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 (DỰ KIẾN)

(Bắt đầu lúc 08h00 ngày 29 tháng 06 năm 2025)

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	<b>Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Đón tiếp đại biểu;</li><li>Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.</li></ul>
08:30 – 09:00	<b>Khai mạc Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li><li>Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;</li><li>Thông qua Quy chế làm việc;</li><li>Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu;</li><li>Thông qua chương trình Đại hội;</li></ul>
09:00 – 09:30	<b>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám Đốc trình bày các nội dung sau:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025;</li><li>Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025;</li><li>Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.</li></ul>
09:30 – 10:15	<b>Các nội dung từ trình Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2024 đã kiểm toán</li><li>Tờ trình thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 vnd lên 120.000.000.000 vnd của Công ty cổ phần Vietourist Holdings</li><li>Tờ trình Lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025</li><li>Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức</li><li>Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ</li><li>Tờ trình thông qua giao dịch với người nội bộ và người có liên quan</li><li>Tờ trình về Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025</li><li>Tờ trình báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính</li><li>Tờ trình báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025</li><li>Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2025</li><li>Tờ trình về miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030</li><li>Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030</li></ul>



Thời gian	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung khác (nếu có).</li> </ul>
10:15 – 10:45	Đại hội thảo luận
10:45 – 10:55	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
11:00 – 11:15	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.</li> <li>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, bầu BKS</li> </ul>
11:15 – 11:25	Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:25 – 11:30	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.





**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

**1. MỤC ĐÍCH**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI**

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vietourist Holdings và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vietourist Holdings đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.

**3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT**

- |            |   |
|------------|---|
| - Công ty  | : Công ty Cổ phần Vietourist Holdings           |
| - HĐQT     | : Hội đồng quản trị                             |
| - BKS      | : Ban Kiểm soát                                 |
| - BTC      | : Ban tổ chức                                   |
| - ĐHĐCĐ    | : Đại hội đồng cổ đông                          |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |
| - Đại hội  | : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông                 |

**4. NỘI DUNG QUY CHẾ**

**4.1 Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**



- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Theo đề nghị của chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

#### **4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 29/05/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

#### **4.3 Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau**

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.



- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
  - Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
  - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
- Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:



- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **4.6 Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

#### **4.7 Ban Kiểm phiếu**

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

#### **4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu**

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 2 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.



#### **4.9 Phát biểu tại Đại hội**

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### **4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

##### **4.10.1 Nguyên tắc**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
  - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

##### **4.10.2 Cách thức biểu quyết**

- o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số



phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

#### **4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

#### **4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết**

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 29/05/2025**) tổng số cổ phần của Công ty là: 24.000.000 cổ phần tương đương với 24.000.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần



nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **4.11 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ**

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

#### **5. Thực hiện**

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

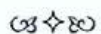


**Trần Văn Tuấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



**BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**



**THÁNG 06/2025**





## I. TÌNH HÌNH CHUNG

### 1. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024

Trong năm 2024 thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Vietourist Holdings và Quy chế hoạt động của HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp quan trọng.

- Các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024, xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2024; rà soát chiến lược phát triển trong những năm trước để xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2021 - 2025; Các Nghị Quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp kinh doanh.

- Ngoài các phiên họp HĐQT trên, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản chỉ đạo, giải quyết nhiều vấn đề liên quan đến định hướng về quản trị doanh nghiệp và các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực thi các Nghị Quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các cuộc họp, nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chức năng, quyền hạn của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty.

### 2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2024

Trong năm 2024, phần lớn các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định (họp mỗi quý) và tích cực tham gia đóng góp ý kiến thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tuy nhiên, có 01 thành viên HĐQT chưa đảm bảo mức độ tham dự đầy đủ các cuộc họp theo quy định, ảnh hưởng phần nào đến sự đồng thuận trong quá trình ra quyết định.

Mặc dù vậy, các thành viên còn lại đã phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng vai trò được giao, vì lợi ích chung của cổ đông và định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động HĐQT, các thành viên HĐQT đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT cụ thể;

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT theo luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị Quyết, Quyết định, Thông báo HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị Quyết HĐQT; giao nhiệm vụ đề các Phòng, Ban trực thuộc HĐQT và Kiểm soát nội bộ phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Các thành viên HĐQT chuyên trách còn lại đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cùng với HĐQT quản lý giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh, góp phần vào việc duy trì được các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong giai đoạn khó khăn nhất.



## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

### 1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 6 thành viên và đã tổ chức 24 cuộc họp.

Mức độ tham dự: 5/6 thành viên HĐQT tham dự đầy đủ; 01 thành viên có số lần vắng mặt hoặc không tham gia ý kiến theo quy định.

### 2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và 13 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

### 3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Thành viên độc lập hội đồng quản trị trong năm 2024 đã thực hiện việc giám sát và tổ chức thực hiện việc kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty. Cụ thể như, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính...

### 4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

#### 4.1 Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh doanh 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ 2024/2023	Tỷ lệ Thực hiện/KH 2024
1. Doanh thu thuần	167.776	200.000	181.202	108%	90,60%
2. Lợi nhuận trước thuế	1.158	3.000	-5.109	-441.19%	-170.30%
3. Lợi nhuận sau thuế	671	2.400	-5.427	-0.81%	-226.13%

#### 4.2 Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh 2024

- Trong năm 2024, doanh thu kinh doanh của Công ty đã đạt phần lớn mục tiêu đề ra, cho thấy có nỗ lực và kết quả đáng ghi nhận, có thể xem là mức hoàn thành tương đối tốt, đặc biệt nếu trong bối cảnh có yếu tố khách quan ảnh hưởng. Tỷ lệ thực hiện đạt 90,60% so với kế hoạch đề ra.



- Căn cứ theo chiến lược dài hạn đã đề ra, Công ty cũng đã triển khai nhiều hướng kinh doanh ở các lĩnh vực mới, kinh doanh nhà hàng, khách sạn và resort phục vụ, để đem lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành Công ty cổ phần Vietourist Holdings đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của HĐQT.

### 5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, thù lao Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

*ĐVT: Đồng*

Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Chủ tịch HĐQT	30.000.000	0	0
Thành viên HĐQT	114.000.000	0	0
Tổng cộng	144.000.000	0	0
Tổng cộng đã chi trong năm 2024	144.000.000	0	0

### 6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ lấy ý kiến hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025, thực hiện công tác quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của các thành viên HĐQT, các phòng ban trực thuộc HĐQT để tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự quản lý, chiến lược kinh doanh và hoạt động đầu tư, đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát thông qua các hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, bảo toàn vốn và tối ưu hóa các chi phí hoạt động để mang lại hiệu quả cho Công ty và cổ đông.

HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025 cụ thể như sau:

\* **Thứ nhất**, triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2025 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm trong toàn Công ty. Nhằm tạo tiền đề cho những mục tiêu sắp tới như: xây dựng hệ thống khách sạn, resort tiêu chuẩn 3 sao 4 sao trở lên tại các khu trung tâm du lịch trên toàn quốc; xây dựng và mở rộng hệ thống mạng lưới du lịch lữ hành trên toàn quốc, tập trung vào những thị trường có thế mạnh cạnh tranh trong quá khứ và có tiềm năng phát triển trong tương lai...

\* **Thứ hai**, tiếp tục phát huy những nền tảng đã xây dựng, HĐQT tập trung “**đầu tư có chiều sâu**” trong đó tập trung đến các vấn đề; (i) Đầu tư các phần mềm công nghệ trong toàn công ty; (ii) Đầu tư phát triển nguồn nhân lực có trình độ; (iii) Kiện toàn



hoạt động kiểm toán nội bộ; (iv) phát triển đầu tư hệ thống khách sạn và resort tại các khu trung tâm du lịch trên khắp cả nước; (v) đầu tư đội xe du lịch nhằm nâng cao năng lực và chủ động triển khai các gói sản phẩm dịch vụ Tour.

\* **Thứ ba**, tăng cường năng lực tài chính của Công ty để thực hiện tốt các chức năng đầu tư vốn vào lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp thích nghi với tình hình mới.

### III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings trả tiền mượn của CT TNHH vận tải Vietrip 3.100.000.00 0 đồng	
2	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings nhận cung cấp dịch vụ của Công ty TNHH vận tải Vietrip trị giá 18.623.280.0 00 đồng	



3	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings chuyển tiền cho CT TNHH vận tải Vietrip thanh toán phí dịch vụ vận chuyển 14.374.280.000 đồng
4	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho CT TNHH vận tải Vietrip trị giá 6.232.896.000 đồng
5	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cân trừ công nợ với CT TNHH vận tải Vietrip số tiền 4.252.973.829 đồng
6	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền cho vay của Công ty

			tư TP. HCM	1, HCM			TNHH vận tải Vietrip số tiền 20.000.000.000 đồng	
7	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cho CT TNHH vận tải Vietrip vay số tiền 20.000.000.000 đồng	
8	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b-97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings xuất lãi đi vay cho CT TNHH vận tải Vietrip số tiền 1.108.273.972 đồng	
9	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CPCP Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho CTCP lữ hành Vietourist trị giá 126.176.000 đồng	
10	Công ty cổ phần lữ hành	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14,	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày	CPCP Vietourist Holdings thu	



	Vietourist		tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh		06/04/2024	tiền cung cấp dịch vụ của CTCP lữ hành Vietourist 200.000.000 đồng	
11	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CPCP Vietourist Holdings hoàn tiền thanh toán dư cho CTCP lữ hành Vietourist 100.464.000 đồng	
12	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist bán dịch vụ cho CPCP Vietourist Holdings trị giá 6.930.000 đồng	
13	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings chuyển tiền cho CTCP lữ hành Vietourist thanh toán dịch vụ 6.930.000 đồng	

14	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist thanh toán hộ CTCP Vietourist Holdings số tiền 26.640.000 đồng
15	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist cản trừ công nợ với CTCP Vietourist Holdings số tiền 26.640.000 đồng
16	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thanh toán hộ cho CTCP lữ hành Vietourist số tiền 15.000.000 đồng
17	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền thanh toán hộ của CTCP lữ hành



							Vietourist số tiền 15.000.000 đồng	
18	Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5900230301 cấp ngày 28/12/2004 tại Sở KH và ĐT tỉnh Gia Lai	Thôn 3, xã An Phú, Tp. Pleiku, Gia Lai	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền ứng trước của CTCP tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên 1.905.845.565 đồng	
19	Chi nhánh Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634-004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ 45.500.000 đồng	
20	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634-004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thu tiền dịch vụ cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist	

							Holdings tại Cần Thơ số tiền 45.500.000 đồng	
21	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634- 004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thu lại tiền thu hộ của khách hàng của Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ số tiền 91.660.000 đồng	
22	Trần Văn Tuấn	Người nội bộ	0440830011 10 cấp ngày 21/11/2022 tại CCS QLHC về TTXH	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	28/2024/NQ- HĐQT ngày 28/10/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thanh toán tiền thuê mặt bằng cho ông Trần Văn Tuấn để làm văn phòng 10.000.000 đồng	

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ	Mối quan	Số	Địa chỉ	Thời điểm	Số lượng/ tỷ lệ
-----	--------	----------	----	---------	-----------	-----------------



	chức/cá nhân	hệ liên quan với công ty	CMND/ĐKKD; ngày cấp; nơi cấp		giao dịch	năm giữ cổ phiếu sau giao dịch
1	Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5900230301 cấp ngày 28/12/2004 tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai	Thôn 3, xã An Phú, Tp. Pleiku, Gia Lai	10/01/2022 – 12/01/2022	3.400.000 cổ phiếu chiếm 21.52%
2	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. HCM	12/2023	810.000 cổ phiếu chiếm 45%
3	Công ty cổ phần xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5901054923 cấp ngày 23/02/2017 tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai	06 Lê Lợi, Phường Hội Thương, Tp. Pleiku, Gia Lai	12/2023	1.360.000 cổ phần chiếm 45.33%

#### IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời các nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, cụ thể:

**1 Tờ trình số: 06/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về việc thông qua BCTC năm 2023 đã kiểm toán: đã thực hiện**

**2 Tờ trình số: 07/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024:** Thông qua tờ trình số 22/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về hủy chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023

**3 Tờ trình số: 08/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024: đã thực hiện**

**4 Tờ trình số: 09/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về Báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính:**

**4.1** Mua công viên văn hóa Đồng Xanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: chưa thực hiện

**4.2** Mua khách sạn Tre Xanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: Kế hoạch mua Khách sạn Tre Xanh, mặc dù đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, nay chính thức bị hủy bỏ. Quyết định này được đưa ra sau khi Công ty tiến hành rà soát, đánh giá lại kế hoạch sử dụng vốn, định hướng sản xuất kinh doanh và xem xét hiệu quả hoạt động thực tế của Khách sạn Tre Xanh. Trên cơ sở đó, Công ty nhận thấy dự án này không đáp ứng được kỳ vọng như ban đầu và không phù hợp với chiến lược phát triển hiện tại.



4.3 Đầu tư tài chính năm 2023: Mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH đầu tư Đoàn Gia QB: ty đã thực hiện thanh lý hợp đồng với ông Đoàn Xuân Tiến theo Biên bản thanh lý số 0107/2024/BBTL/VTĐ-DXT và thu hồi 10 tỷ tiền đặt cọc mua phần vốn góp

4.4 Đầu tư mua 5 căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình “Khu đô thị bảo Ninh 1”: đã thực hiện – điều chỉnh từ mua 5 căn thành mua 3 căn

4.5 Thoái vốn Công ty cổ phần lữ hành Vietourist: đã thực hiện

4.6 Góp vốn vào Công ty con – Công ty TNHH vận tải Vietrip: đã thực hiện

4.7 Đầu tư mua khách sạn Iris Cần Thơ: Căn cứ việc đánh giá lại kế hoạch sử dụng vốn và kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của khách sạn Iris. Xét thấy, Khách sạn Iris không đem lại kỳ vọng như mong muốn của Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy kế hoạch mua khách sạn Iris.

5 Tờ trình số: 10/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về thông qua các giao dịch với người nội bộ và người có liên quan: đã thực hiện

6 Tờ trình số: 11/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của công ty: đã thực hiện

7 Tờ trình số: 12/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ: đã thực hiện

8 Tờ trình số: 13/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024: đã thực hiện

9 Tờ trình số: 14/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn đợt tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng và Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng đã kiểm toán và Tờ trình số: 23/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng: đã thực hiện

10 Tờ trình số: 15/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về phương án đầu tư Đội xe khách VieTrip: Mua 32 xe ô tô Hyundai 47 chỗ: đã mua 5 xe, đối với 27 xe còn lại Công ty sẽ không tiếp tục triển khai đầu tư

11 Tờ trình số: 16/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2024; Phê duyệt lựa chọn công ty chứng khoán tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024: đã thực hiện

12 Tờ trình số: 17/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: đã thực hiện

12.1 Kết quả đợt chào bán

Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu: 12.000.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 12.000.000 cổ phiếu



Số tiền huy động được : 120.000.000.000 đồng

*12.2 Mục đích sử dụng*

Mục đích sử dụng vốn ban đầu: Huy động được nguồn vốn để đầu tư bổ sung vào đội xe VieTrip nhằm tăng năng lực đưa đón khách du lịch, phù hợp với kế hoạch mở rộng phân khúc thị trường du lịch nội địa, cũng như đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch nước ngoài dự kiến trong giai đoạn phục hồi kinh doanh năm 2024-2026.

Mục đích sửa đổi dự kiến tại tờ trình báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

**13 Tờ trình số: 18/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP”:** chưa thực hiện. Trong năm công ty chưa tiến hành triển khai ESOP, lý do đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu kết thúc tháng 3/2025. Theo kế hoạch, đợt ESOP sẽ thực hiện sau đợt phát hành hiện hữu, do đó không đủ thời gian để triển khai.

**14 Tờ trình số: 19/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:** đã thực hiện

**15 Tờ trình số: 20/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD về việc miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:** đã thực hiện

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRẦN VĂN TUẤN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



**BÁO CÁO BAN TỔNG ĐỐC NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

❧❧❧

**THÁNG 06/2025**





## I. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

### 1. Tình hình chung

#### ❖ Thuận lợi:

- Hệ thống nhà hàng, khách sạn trong hệ sinh thái đáp ứng được cho thị trường nội địa.
- Mở rộng các tuyến điểm nội địa mới: Lục tỉnh miền tây, Tây Ninh, Tánh Linh – Bình Thuận, Đà Nẵng, ...
- Phát triển loại hình du lịch mới: trekking, du lịch chữa bệnh.
- Hệ thống xe Vietrip được trang bị hiện đại và đội ngũ tài xế chuyên nghiệp

#### ❖ Khó khăn:

- Tổng cầu yếu, tiêu dùng và đầu tư tư nhân tăng chậm
- Khách quốc tế chưa phục hồi hoàn toàn, khách nội địa có dấu hiệu chững lại sau giai đoạn tăng trưởng mạnh.
- Ảnh hưởng từ căng thẳng địa chính trị, ảnh hưởng đến lịch trình và chi phí vận hành.
- Ảnh hưởng chiến tranh làm số lượng khách nước ngoài giảm mạnh.

### 2. Kết quả kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thuyết minh	2023	2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	2	3	4	5=4-3	6=5/3
1, Doanh thu thuần	1	167.776	181.202	13.426	8,00%
2, Giá vốn	2	144.816	162.743	17.927	12,38%
3, Lợi nhuận gộp	3	22.961	18.458	-4.503	-19,61%
4, Doanh thu hoạt động tài chính	4	12.961	1.987	-10.974	-84,67%
5, Chi phí tài chính	5	5.835	4.867	-968	-16,59%
6, Chi phí bán hàng	6	10.638	5.396	-5.242	-49,28%
7, Chi phí quản lý doanh nghiệp	7	14.697	13.616	-1.081	-7,36%
8, Thu nhập khác	8	440	393	-47	-10,68%
9, Lợi nhuận trước thuế	9	1.158	-5.109	-6.267	-541,19%

## II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

### 1. Tình hình chung năm 2025

#### ❖ Thuận lợi

- Tiếp tục tận dụng những thế mạnh về đội ngũ nhân sự đầy kỹ năng và chuyên môn
- Lãnh đạo nhiều năm kinh nghiệm.
- Hệ sinh thái khách sạn, nhà hàng, vận chuyển khép kín đáp ứng được chuỗi dịch vụ cung cấp và chất lượng cho tour Du lịch, phát huy tối đa lợi thế trong năm 2024
- Thị trường khách outbound đang phục hồi

#### ❖ Khó khăn

- Chính sách thương mại đầy thách thức của Mỹ; sự bất ổn chính trị, kinh tế ở các nền kinh tế lớn

của EU

- Nhiều công ty du lịch xuất hiện trên thị trường, tăng mức cạnh tranh. Sự gia nhập các nền tảng OTA và đối thủ nội địa làm giảm thị phần
- Giá cả dịch vụ tăng cao, suy thoái kinh tế khiến người tiêu dùng ngày càng có xu hướng tiết kiệm hơn
- Giá vé máy bay tăng mạnh theo tỷ giá ngoại tệ.

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

Từ những khó khăn - thuận lợi trên, Công ty đề ra phương hướng kinh doanh năm 2024 như sau:

### KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần	đồng	181.202.188.167	250.000.000.000	137,97%
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	-5.108.951.764	7.500.000.000	-
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	-5.426.776.416	6.000.000.000	-
4	Cổ tức	%	0%	5%	-

## 3. Một số giải pháp thực hiện

- Tập trung phát triển thị trường nội địa;
- Thường xuyên đào tạo và tăng cường đội ngũ nhân viên tư vấn chuyên nghiệp;
- Mở rộng các thị trường, đối tượng khách hàng;
- Đưa ra thị trường các sản phẩm cạnh tranh, mới lạ và khác biệt;
- Đẩy mạnh truyền thông, chạy quảng cáo để thu hút khách hàng;
- Đầu tư tài sản, đầu tư tài chính các dự án Công viên văn hóa Đồng Xanh, khách sạn,...

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và phương hướng hoạt động năm 2025,

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**VIETOURIST**  
 M.S.D.N: 03112735...

**NGUYỄN DƯƠNG TRUNG HIẾU**





**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

❖❖❖

**THÁNG 06/2025**

## I. TÌNH HÌNH CHUNG

Về nhân sự: Duy trì số lượng 03 thành viên theo đúng quy định tại điều lệ Công ty. Trong đó:

- Bà Nguyễn Ngọc Huyền – trưởng ban
- Bà Trần Thị Cường – thành viên
- Ông Lê Việt Anh – thành viên

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát (BKS) được Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành Công ty tạo điều kiện thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát, tham gia các buổi họp Hội đồng quản trị.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024; đề xuất chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; giám sát việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và BKS.
- Kiểm tra tính tuân thủ của Ban điều hành; thẩm định Báo cáo tài chính và phân tích các chỉ số tài chính để đánh giá các hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đã phối hợp với các Phòng nghiệp vụ Công ty định kỳ kiểm tra tình hình hoạt động tại các đơn vị, Chi nhánh.
- Xem xét, thẩm định các Báo cáo tài chính quý năm 2024.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật; đảm bảo tính minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông.

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

### 1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên và đã tổ chức 02 cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của 02 thành viên là bà Nguyễn Ngọc Huyền và bà Trần Thị Cường. Các thành viên này cũng được phân công tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

### 2. Kết luận kiến nghị của Ban kiểm soát

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của HĐQT và BDH, số liệu báo cáo tài chính 2024. BKS đề xuất kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 của Vietourist đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Cần Thơ thực hiện kiểm toán độc lập và Ban Kiểm soát thẩm định.

2. Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán uy tín gồm: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C, Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và Công ty TNHH kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp. HCM là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2024 cho Vietourist.

### 3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024 thù lao của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

*ĐVT: Đồng*

Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Trưởng Ban Kiểm soát	0	0	0



Chức vụ	Thù lao	Chi phí Hoạt động	Các lợi ích khác
Thành viên Ban Kiểm soát	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng đã chi trong năm 2024</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

#### 1) Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

Tuy chưa hoàn thành chỉ tiêu của Doanh thu thuần được đề ra, tuy nhiên Công ty đã được được 90,60% so với kế hoạch theo Nghị quyết 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 23/8/2024 của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024		% so với kế hoạch
	Kế hoạch	Thực hiện	
Doanh thu thuần	200.000.000.000	181.202.188.167	90,60%
Lợi nhuận sau thuế	2.400.000.000	-5.426.776.416	-226,12%

Trong năm 2024, thị trường du lịch đã dần khôi phục cả thị trường nội địa và quốc tế. Biến động về giá vốn như: tiền đặt cọc trước cho các dịch vụ sử dụng trong tour (khách sạn, phương tiện, nhà hàng...) dẫn đến việc doanh thu thuần chưa đạt được như kỳ vọng mong muốn.

Trước biến động về chi phí nêu trên, HĐQT Công ty đã có sự chỉ đạo sâu sát và Ban điều hành đã nỗ lực để đảm bảo sự phát triển của công ty.

Xét về các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong năm 2024:

- Khối dịch vụ lữ hành vẫn là khối kinh doanh chủ lực, mang lại thương hiệu cho Công ty.
- Khối dịch vụ vé máy bay và những khối kinh doanh khác vẫn dần trở nên vững chắc và đem lại lợi nhuận ổn định cho Công ty.
- Các chỉ tiêu tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, như sau:

#### • Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: Đồng)

TÀI SẢN	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
- TÀI SẢN NGẮN HẠN	158.230.269.930	96.863.608.327
- TÀI SẢN DÀI HẠN	68.872.339.223	123.328.471.654
- TỔNG CỘNG TÀI SẢN	227.102.609.153	220.192.079.981
- NỢ PHẢI TRẢ	84.494.017.908	72.156.712.320
- VỐN CHỦ SỞ HỮU	142.608.591.245	148.035.367.661
- TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	227.102.609.153	220.192.079.981

#### • Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

(Đơn vị tính: Đồng)



Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	181.202.188.167	167.776.464.010
2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.458.406.467	22.960.743.982
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-3.437.027.560	1.012.182.799
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-5.108.951.764	1.158.030.719
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-5.426.776.416	670.705.626

• Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2024
Hệ số thanh toán nợ (Tài sản ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn)	2.15 lần
Tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu	41.80%
Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản	37.21%
ROE (lợi nhuận sau thuế/vốn CSH bình quân)	-3.81%
ROA (lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân)	-2.39%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phần	-452 đồng/cp

Trong năm 2024 mặc dù có các yếu tố ảnh hưởng đến dòng tiền kinh doanh nhưng tình hình tài chính Công ty vẫn ở mức an toàn.

#### IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

##### 1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị

- Năm 2024, tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 06 người gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 05 thành viên. HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2024 và các quy định khác của pháp luật.
- Trong năm HĐQT đã ban hành 18 Nghị quyết và 13 Quyết định để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty. Theo BKS việc tổ chức họp HĐQT, lập biên bản họp, gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết và việc ban hành các văn bản của HĐQT được thực hiện đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt với BDH trong chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty.

##### 2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong phạm vi chức



năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty. BTGD đã triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã ban hành sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy chế nội bộ để áp dụng phù hợp với tình hình thực tế tạo thuận lợi trong công tác quản trị và quản lý chi phí.
- Ban Tổng giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban với thành phần tham gia đầy đủ nội dung cuộc họp tập trung các giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tháo gỡ các vướng mắc trong điều hành.

## V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

### 1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị

- Thực hiện các cuộc họp định kỳ hàng quý, năm theo quy định và điều lệ của công ty. Các cuộc họp được thực hiện dưới 2 hình thức đó là trực tiếp hoặc trực tuyến;
- Ban hành các nghị quyết, quyết định, quy định ... để chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể của công ty;
- Việc ban hành các nghị quyết, quyết định đúng thẩm quyền trình tự pháp lý theo quy định.

### 2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Tổng Giám đốc

- Triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, cũng như các nghị quyết trong năm của HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc đã sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khu vực kinh doanh, lĩnh vực kinh doanh nhiều cạnh tranh khốc liệt Ban Giám đốc đã đoàn kết, phát huy kết quả đạt được từ năm 2024 vận dụng mọi quan hệ, nguồn lực và thế mạnh riêng để hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao;
- Tổ chức tốt các cuộc họp giao ban thường kỳ hoặc đột xuất để chỉ đạo điều hành các phòng ban bộ phận trong hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết những vấn đề phát sinh;
- Nắm bắt và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã duyệt, các chỉ thị, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT.

### 3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát các cổ đông

Trong năm 2024, BKS không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

## VI. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:

- Giao dịch giữa công ty, công ty con công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------	---------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	---------------------------	---------------------------------------	---------



		với công ty				của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	dịch	
1	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings trả tiền mượn của CT TNHH vận tải Vietrip 3.100.000.000 đồng	
2	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings nhận cung cấp dịch vụ của Công ty TNHH vận tải Vietrip trị giá 18.623.280.000 đồng	
3	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings chuyển tiền cho CT TNHH vận tải Vietrip thanh toán phí dịch vụ vận chuyển 14.374.280.000 đồng	
4	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP.	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1,	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho CT TNHH	



			HCM	HCM			vận tải Vietrip trị giá 6.232.896.000 đồng	
5	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cần trừ công nợ với CT TNHH vận tải Vietrip số tiền 4.252.973.829 đồng	
6	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền cho vay của Công ty TNHH vận tải Vietrip số tiền 20.000.000.000 đồng	
7	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings cho CT TNHH vận tải Vietrip vay số tiền 20.000.000.000 đồng	
8	Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	0317478116 cấp ngày 16/09/2022 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	Tầng 4, 95b- 97-99 Trần Hưng Đạo, Cầu Ông Lãnh, Quận 1, HCM	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings xuất lãi đi vay cho CT TNHH vận tải Vietrip số tiền 1.108.273.972 đồng	

9	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CPCP Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho CTCP lữ hành Vietourist trị giá 126.176.000 đồng
10	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CPCP Vietourist Holdings thu tiền cung cấp dịch vụ của CTCP lữ hành Vietourist 200.000.000 đồng
11	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CPCP Vietourist Holdings hoàn tiền thanh toán dư cho CTCP lữ hành Vietourist 100.464.000 đồng
12	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist bán dịch vụ cho CPCP Vietourist Holdings trị giá 6.930.000 đồng
13	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp.	01/01/2024- 31/12/2024	02/2024/NQ- ĐHĐCĐ- VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings chuyển tiền



			Tp. HCM	Hồ Chí Minh			cho CTCP lữ hành Vietourist thanh toán dịch vụ 6.930.000 đồng	
14	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist thanh toán hộ CTCP Vietourist Holdings số tiền 26.640.000 đồng	
15	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP lữ hành Vietourist cần trừ công nợ với CTCP Vietourist Holdings số tiền 26.640.000 đồng	
16	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thanh toán hộ cho CTCP lữ hành Vietourist số tiền 15.000.000 đồng	
17	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở KH&ĐT Tp. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền thanh toán hộ của CTCP lữ hành Vietourist số tiền 15.000.000 đồng	

18	Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5900230301 cấp ngày 28/12/2004 tại Sở KH và ĐT tỉnh Gia Lai	Thôn 3, xã An Phú, Tp. Pleiku, Gia Lai	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	CTCP Vietourist Holdings thu tiền ứng trước của CTCP tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên 1.905.845.565 đồng
19	Chi nhánh Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634-004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings cung cấp dịch vụ cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ 45.500.000 đồng
20	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634-004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thu tiền dịch vụ cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ số tiền 45.500.000 đồng
21	Chi nhánh Công ty cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Chi nhánh độc lập	0311273634-004 cấp ngày 18/04/2019 tại Sở kế KH và ĐT thành phố Cần Thơ	120 Nguyễn An Ninh, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ	01/01/2024-31/12/2024	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thu lại tiền thu hộ của khách hàng của Chi nhánh Công ty cổ



							phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ số tiền 91.660.000 đồng	
22	Trần Văn Tuấn	Người nội bộ	044083001110 cấp ngày 21/11/2022 tại CCS QLHC về TTXH	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2024 - 31/12/2024	28/2024/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024	Công ty cổ phần Vietourist Holdings thanh toán tiền thuê mặt bằng cho ông Trần Văn Tuấn để làm văn phòng 10.000.000 đồng	

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND/ĐKKD; ngày cấp; nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Số lượng/ tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau giao dịch
1	Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5900230301 cấp ngày 28/12/2004 tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai	Thôn 3, xã An Phú, Tp. Pleiku, Gia Lai	10/01/2022 — 12/01/2022	3.400.000 cổ phiếu chiếm 21.52%
2	Công ty cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	0316063542 cấp ngày 13/12/2019 tại Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM	386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. HCM	12/2023	810.000 cổ phiếu chiếm 45%
3	Công ty cổ phần xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết	5901054923 cấp ngày 23/02/2017 tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai	06 Lê Lợi, Phường Hội Thương, Tp. Pleiku, Gia Lai	12/2023	1.360.000 cổ phần chiếm 45.33%

## V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật nhà nước;
- Xây dựng chương trình làm việc phù hợp với nội dung chương trình làm việc của HĐQT và Ban điều hành để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát kịp thời theo từng lĩnh vực cụ thể, có báo cáo và kiến nghị với Ban điều hành trong quá trình kiểm tra, giám sát;
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia trực tiếp để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định;
- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý của Công ty.

Trên đây là báo cáo năm 2024 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN NGỌC HUYỀN**

VIETOURIST  
HOLDINGS



## TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;

Căn cứ điểm b khoản 02 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Vietourist Holdings quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ và Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ và Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2024).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
  
TRẦN VĂN TUẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETOURIST HOLDINGS**

Số: 02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 vnd lên 120.000.000.000 vnd của Công ty cổ phần Vietourist Holdings**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty Cổ phần Vietourist Holding đã được kiểm toán bởi:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (đính kèm Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty Cổ phần Vietourist Holding).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**TRẦN VĂN TUẤN**



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN  
CHO ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG  
VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 60.000.000.000 VND  
LÊN 120.000.000.000 VND**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETOURIST HOLDINGS**



## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Hội đồng quản trị</b>	<b>2 - 4</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>5 - 6</b>
<b>4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND</b>	<b>7 - 9</b>
<b>5. Bản thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn</b>	<b>10 - 12</b>

\*\*\*\*\*



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND.

**Khái quát về Công ty**

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 05 tháng 6 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**Trụ sở hoạt động**

- Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	Tầng 3, tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, phường Hải Châu, quận Hải Châu I, TP. Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Nha Trang	86B Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại TP. Hồ Chí Minh	95B-97-99 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần du lịch Vietourist tại Đồng Nai	D57 đường N4, khu phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai – tạm ngừng
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	94 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hà Nội	15 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân. Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);

## CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

#### Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

##### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Trần Văn Thế	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Đình Hòa	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Bà Lưu Đức Hạnh	Thành viên	Bầu ngày 15 tháng 3 năm 2023 Miễn nhiệm 06 tháng 04 năm 2024
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên	Bầu ngày 06 tháng 4 năm 2024 Miễn nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Đình Hòa	Thành viên	Bầu ngày 06 tháng 4 năm 2024 Miễn nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2024

##### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Bầu ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên	Bầu ngày 15 tháng 3 năm 2023 Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Bùi Văn Thơm	Thành viên	Bầu ngày 06 tháng 4 năm 2024

##### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2022
Ông Trần Văn Thế	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Phan Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023

##### Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2019).

##### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty.



## CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty và đảm bảo rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và phù hợp với cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

### Phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng vốn đính kèm. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



**Trần Văn Tuấn**  
Chủ tịch

Ngày 01 tháng 8 năm 2024

Số: 4.0226/24/TC-AC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**  
**VỀ BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU**  
**TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 60.000.000.000 VND LÊN 120.000.000.000 VND**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 8 năm 2024, từ trang 07 đến trang 12.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc ghi nhận Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành cổ phiếu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.



**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Không phù định ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc Báo cáo rằng: Báo cáo của chúng tôi chỉ được sử dụng cho mục đích báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, vì thế không được sử dụng cho bất cứ mục đích nào khác hoặc không được phát hành cho bất cứ bên nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn thu được sau phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty, mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C****Chi nhánh Cần Thơ****Nguyễn Quốc Ngữ****Thành viên Ban Giám đốc***Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3089-2020-008-1***Người được ủy quyền****Nguyễn Thùy Trang****Kiểm toán viên***Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3592-2021-008-1*

TP. Cần Thơ, ngày 01 tháng 8 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC  
TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ  
TỪ 60.000.000.000 VND LÊN 120.000.000.000 VND**

**1. Thông tin chung về đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thông tin</b>
1	Tên cổ phiếu chào bán	: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings
2	Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	: 10.000 VND/cổ phiếu
4	Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán	: 6.000.000 cổ phiếu
5	Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến	: 60.000.000.000 VND (theo mệnh giá)
6	Phương thức phát hành	: Chào bán cho cổ đông hiện hữu
7	Ngày bắt đầu chào bán	: 12/8/2022
8	Ngày hoàn thành đợt chào bán	: 22/9/2022
9	Ngày kết thúc đợt chào bán	: 22/9/2022
10	Tổng số cổ phiếu đã bán	: 6.000.000 cổ phiếu

**2. Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu**

	<b><u>Giá trị</u></b>
Số lượng cổ phiếu (cổ phần)	6.000.000
Giá bán (VND/cổ phần)	10.000
<b>Thành tiền (VND)</b>	<b>60.000.000.000</b>
Trong đó:	
- Vốn đầu tư của Chủ sở hữu (VND)	60.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần (VND)	-
<b>Chi phí phát hành (VND)</b>	<b>201.100.000</b>

**Tổng thu ròng từ phát hành thêm: 59.798.900.000 VND***(Bằng chữ: năm mươi chín tỷ bảy trăm chín mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng)*



**3. Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo kế hoạch sử dụng vốn theo phương án phát hành**

- Căn cứ Tờ trình số 16/2022/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist về thông qua Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 24 tháng 4 năm 2021.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 01/2022/NQ-HĐQT-VTD ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng; các cam kết của Công ty, phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist.
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 201/GCN-UBCK ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 09/2022/NQ-HĐQT-VTD ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc xử lý cổ phiếu không đặt mua hết trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 201/GCN-UBCK ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 12/2022/NQ-HĐQT-VTD ngày 23 tháng 9 năm 2022 về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu theo giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 201/GCN-UBCK ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist.
- Căn cứ Báo cáo số 06/2022/BC-VTD ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist về Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Căn cứ Báo cáo số 07/2022/BC-VTD ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist về Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Căn cứ Công văn số 6558/UBCK-QLCB ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist.
- Căn cứ Tờ trình số 07/2023/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.
- Căn cứ Tờ trình số 03/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc Báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 18 tháng 02 năm 2024 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.
- Căn cứ tờ trình số 09/2024/TT-ĐHĐCĐ-VTD ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc Báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính.



**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2024/NQ-ĐHĐCD-VTD ngày 06 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings.
- Căn cứ Biên bản thanh lý số 0107/2024/BBTL/VTD-DXT ngày 01 tháng 7 năm 2024.
- Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua phương án sử dụng số tiền 10 tỷ đồng thu được từ việc thu hồi tiền đặt cọc mua phần vốn góp của Ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia QB.
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND, Công ty đã sử dụng vốn như sau:

STT	Nội dung sử dụng	Theo phương án (VND)	Đã sử dụng (VND)	Ghi chú
1	Đội xe VieTrip	39.150.940.000	39.150.940.000	Đã thanh toán
2	Đặt cọc mua căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình “Khu đô thị Bảo Ninh 1”. Chủ đầu tư: Đất xanh Miền Trung.	10.849.060.000	10.849.060.000	Đã thanh toán
3	Bổ sung vào nguồn vốn lưu động của Công ty	10.000.000.000	10.000.000.000	Đã thanh toán
-	Thanh toán tiền vé máy bay	3.880.000.000	3.880.000.000	Đã thanh toán
-	Thanh toán tiền dịch vụ khách sạn	4.140.000.000	4.140.000.000	Đã thanh toán
-	Thanh toán tiền dịch vụ ăn uống	1.980.000.000	1.980.000.000	Đã thanh toán
	<b>Tổng cộng</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>60.000.000.000</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2024

Người lập

Phạm Thị Trà Giang

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Mỹ Dung

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Văn Tuấn



**BẢN THUYẾT MINH****BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU  
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 60.000.000.000 VND LÊN 120.000.000.000 VND****I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG****1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

**2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

**3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa.

**4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

**5. Cấu trúc Công ty*****Công ty con***

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Vận tải Vietrip có trụ sở chính tại tầng 4, số 95B-97-99 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là vận tải hành khách đường bộ. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

***Công ty liên kết***

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ		
			Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist	386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Sản xuất phần mềm, bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ lưu trú	45,25%	45,25%	45,25%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	18 Lê Lai, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	21,52%	21,52%	21,52%

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

***Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc***

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist	Tầng 3, tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, phường Hải Châu, quận Hải Châu I, TP. Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Vietourist tại Nha Trang	86B Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại TP. Hồ Chí Minh	95B-97-99 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần du lịch Vietourist tại Đồng Nai	D57 đường N4, khu phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai – tạm ngừng
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	94 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hà Nội	15 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hải phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân. Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

## **II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 60.000.000.000 VND LÊN 120.000.000.000 VND**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND kèm theo trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu - thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, chi của Công ty.



## CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

### 2. Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND.

### 3. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 VND lên 120.000.000.000 VND của Công ty chỉ được sử dụng để Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo kế hoạch sử dụng vốn được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vietourist Holdings phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu năm 2022, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 18 tháng 02 năm 2024, Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng quản trị, không mở rộng cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập để giúp Công ty Cổ phần Vietourist Holdings đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2024

Người lập



Phạm Thị Trà Giang

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Dung

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Văn Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETOURIST HOLDINGS**

Số: 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;

Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2025.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp. HCM
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN NGỌC HUYỀN**



## TỜ TRÌNH

V/v: thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	22.146.991.245
1.1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	-5.108.951.764
1.2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	317.824.652
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	-5.426.776.416
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 31/12/2023	27.573.767.661
2	Tổng lợi nhuận phân phối (*)	-
2.1	Trích lập các quỹ	-
2.1.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
2.1.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	-
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại lũy kế (3=1-2):	22.146.991.245

Năm 2025, trong bối cảnh ngành du lịch đang từng bước phục hồi và chuyển mình mạnh mẽ sau giai đoạn khó khăn, Công ty xác định đây là thời điểm quan trọng để tái cơ cấu và đầu tư mở rộng nhằm đón đầu xu hướng thị trường. Đặc biệt, Công ty đang triển khai kế hoạch phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới mang tính chất bổ trợ – trong đó có các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe kết hợp với du lịch – nhằm gia tăng giá trị trải nghiệm cho khách hàng, đồng thời mở rộng phân khúc khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước.

Để triển khai hiệu quả các kế hoạch trung và dài hạn này, Công ty cần ưu tiên duy trì nguồn lực tài chính ổn định, chủ động về vốn để đầu tư hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cấp công nghệ, cũng như nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới. Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị đánh giá việc không chi trả cổ tức năm 2024 là quyết định cần thiết và phù hợp với định hướng chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Đây cũng là bước đi quan trọng nhằm củng cố nền tảng tài chính vững chắc, tăng cường nội lực, từ đó tạo tiền đề để Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị doanh nghiệp trong dài hạn.

Vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận chủ trương không chia cổ tức năm 2024, đồng hành cùng Công ty trong quá trình đầu tư, đổi mới và phát triển.

## **2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025**

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào thực tế tình hình kinh doanh để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 trong kỳ đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ vào tình hình thực tế kinh doanh đầu năm 2025, sau khi đánh giá tình hình tài chính của Công ty và cân đối được nguồn ngân sách Công ty dự kiến sẽ chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2025 là: 5% vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**TRẦN VĂN TUẤN**





Số: 05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD

Tp. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH

V/v: sửa đổi, bổ sung điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc ban hành bản điều lệ mới đã được được sửa đổi, bổ sung phù hợp và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. (Dự thảo Điều lệ đính kèm).

**Nội dung trước sửa đổi:**

**Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;





b. Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

**Nội dung sau sửa đổi:**

***Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi***

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

c. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

d. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền chủ tịch HĐQT chỉ đạo việc cập nhật, bổ sung các thông tin cập nhật (nếu có) và ban hành điều lệ công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua tại kỳ họp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



Trần Văn Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**VIETOURIST HOLDINGS**



**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

*(Đính kèm Nghị quyết số: 01/2025/NQ-DHĐCĐ-VTD ngày 29/06/2025 của ĐHĐCĐ)*

*TP. HCM, tháng 6/2025*

CÔNG TY CỔ PHẦN

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU.....</b>	<b>5</b>
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b>	<b>5</b>
Điều 1. Định nghĩa .....	5
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</b>	<b>5</b>
Điều 2. Tên doanh nghiệp, trụ sở và thời hạn hoạt động .....	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty .....	6
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>6</b>
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty .....	6
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty .....	7
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b>	<b>7</b>
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....	7
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu.....	8
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	8
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....	8
Điều 10. Thu hồi cổ phần.....	9
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b>	<b>9</b>
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....	9
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>	<b>9</b>
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	9
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	11
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông .....	12
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	13
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	15
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	15
Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	16
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	18
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua .....	20
Điều 22. Thẩm quyền và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	22
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	23



VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	23
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	23
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 27. Quyền hạn và Nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	25
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	26
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị	27
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	27
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	29
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty	29
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	30
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý	30
Điều 34. Người điều hành Công ty	30
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	30
IX. BAN KIỂM SOÁT	31
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)	31
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát	31
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát	32
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	32
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát	33
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	33
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	34
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	34
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	35
XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	35
Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	35
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	36
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn	36
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	36
Điều 46. Phân phối lợi nhuận	36
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	37
Điều 47: Tài khoản ngân hàng	37
Điều 48: Năm tài khóa	37
Điều 49: Chế độ kế toán	37

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.	37
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	37
Điều 51. Báo cáo thường niên.....	38
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY	38
Điều 52. Kiểm toán .....	38
XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP	38
Điều 53. Dấu của doanh nghiệp .....	38
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	38
Điều 54. Giải thể công ty .....	38
Điều 55. Gia hạn hoạt động.....	39
Điều 56. Thanh lý.....	39
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	39
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	39
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	40
Điều 58. Điều lệ công ty .....	40
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	40
Điều 59. Ngày hiệu lực .....	40



## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vietourist Holdings số 01/2025/NQ-DHĐCD-VTD ngày 29 tháng 06 năm 2025.

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:
  - a. **Vốn điều lệ** là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
  - b. **Luật Doanh nghiệp** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - c. **Luật Chứng khoán** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - d. **Ngày thành lập** là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
  - e. **Người điều hành doanh nghiệp** là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
  - f. **Người quản lý doanh nghiệp** là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
  - g. **Người có liên quan** là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - h. **Cổ đông** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;
  - i. **Cổ đông sáng lập** là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công ty cổ phần;
  - j. **Cổ đông lớn** là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - k. **Thời hạn hoạt động** là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
1. **Sở giao dịch chứng khoán** là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

### II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

#### Điều 2. Tên doanh nghiệp, trụ sở và thời hạn hoạt động

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**
  - Tên tiếng Anh: **VIETOURIST HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY**
  - Tên viết tắt: **VIETOURIST HOLDINGS**
2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
  3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
    - Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. HCM
    - Điện thoại : (028) 6261 6365
    - Fax : (028) 6253 2111
    - Email : [info@vietourist.com.vn](mailto:info@vietourist.com.vn)
    - Website : <http://www.vietourist.com.vn>
  4. Công ty có thể thành lập các công ty con, chi nhánh và văn phòng đại diện để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
  5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô hạn kể từ ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

Công ty có một người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị

**III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:



TT	Nội dung ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề
1	Đại lý du lịch	7911 (Chính)
2	Điều hành tua du lịch (Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế)	7912
3	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
4	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không hoạt động tại trụ sở)	5610
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Khách sạn đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
6	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành và ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay. Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan)	5229
10	Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Hoạt động phiên dịch. Dịch thuật)	7490
11	Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản)	6810

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: xây dựng và giữ vững thương hiệu; đồng thời mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động khác mà công ty đang có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

### **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

- Vốn điều lệ của Công ty là 240.000.000.000 VND (Hai trăm bốn mươi tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 24.000.000 cổ phần (hai mươi bốn triệu cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
- Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này toàn bộ là cổ phần phổ thông. Trừ các cổ phần của các cổ đông chiến lược được quy định riêng. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.



4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác.
6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
  - a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
  - b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng nhận tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký người đại diện theo pháp luật của Công ty.

#### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để



tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

### **V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

#### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
3. Tổng giám đốc

### **VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 12. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông có các quyền sau:
  - a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do



- Điều lệ Công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật doanh nghiệp và quy định khác có liên quan;
  - d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
  - e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
  - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
  - g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;
  - h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
  - i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố thông tin cho cổ đông;
  - j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
  - k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- 1. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật;
  - 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
    - a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
    - b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
    - c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm



- cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
  - e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:
    - a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
    - b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.
  4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.
  5. Quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định;
3. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;
4. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền



và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
  - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
  - c. Tham dự và biểu quyết thông qua trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
  - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
  - a. Vi phạm pháp luật;
  - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
  - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
8. Hoàn Thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp không thể tổ chức trong thời hạn trên, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở lãnh thổ Việt Nam.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
  - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
  - b. Khi số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên của Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này.



- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng một văn bản. Văn bản triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
  - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
  - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và d Khoản 3 Điều này;
  - b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
  - c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.
  - d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

- 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
  - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
  - c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
  - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
  - e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
  - f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
  - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  - h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
  - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
  - j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;



- k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
  - m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
  - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
  - d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
  - e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
  - f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
  - g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
  - i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - j. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
  - k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
  - l. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
  - m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
  - p. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  - q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
  - r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - s. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
  - t. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.



## **Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.  
Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).
3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:
  - a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
  - c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

## **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ



phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

**Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
  - a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
  - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
  - c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
  - d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
  - e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
  - f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
  - g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
  - a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;



- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
  - c. Phiếu biểu quyết;
  - d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
  - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
  - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn [30 ngày], kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên
- 3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- 4. Theo đề nghị chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 3 điều 18 của Điều lệ này



## **Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
  - a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
  - b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
  - b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
  - c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
  - d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.



- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
  - c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
- a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
  - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
- c. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - d. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - e. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.



## **Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
  - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
  - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

## **Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm các trường hợp sau: Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty; Định hướng phát triển công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; Tổ chức lại, giải thể công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;



- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
  - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
  - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.



6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
  - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
  - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
  - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
  - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
  - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
  - i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.



4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

### **VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
  - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b. Trình độ chuyên môn;
  - c. Quá trình công tác;
  - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
  - e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
  - f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
  - g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông



nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

#### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 11 người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:  
Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
- b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.



## **Điều 27. Quyền hạn và Nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
  - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
  - i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
  - j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
  - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
  - m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;



- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
  - p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
  - q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.



## **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

## **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;



- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.
- Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác [theo quy định trong Điều lệ công ty].
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị



chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.
2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
  - b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
  - c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
  - d. Tham dự các cuộc họp;
  - e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
  - f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;



- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và [Điều lệ công ty].

## **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 34. Người điều hành Công ty**

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.
2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;



- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
  - d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
  - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
  - f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
  - g. Tuyển dụng lao động;
  - h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

## **IX. BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, Điều 25 Điều lệ này.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào Ban kiểm soát của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 35% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ trên 35% đến 65% được đề cử hai ứng cử viên, từ trên 65% được đề cử ba ứng cử viên.
3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại [Điều lệ công ty], Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là [03 người]. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
  - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;



- b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- 3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
  - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- 4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và [Điều lệ công ty];
  - d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát**

- 1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- 2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:
  - a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
  - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
  - c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- 1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- 2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- 3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
- 4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.



5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy



định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

#### **X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

##### **Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
  - a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
  - b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ



35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

#### **Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

### **XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

#### **Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
  - a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.



4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 45. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

### **Điều 46. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng



khoản khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

##### **Điều 47: Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

##### **Điều 48: Năm tài khóa**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một dương lịch hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 dương lịch cùng năm.

##### **Điều 49: Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

#### **XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.**

##### **Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.



### **Điều 51. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

### **Điều 52. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

## **XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 53. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY**

### **Điều 54. Giải thể công ty**

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
  - a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
  - b. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.



### **Điều 55. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

### **Điều 56. Thanh lý**

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a. Các chi phí thanh lý;
  - b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
  - c. Nợ thuế;
  - d. Các khoản nợ khác của Công ty;
  - e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:
  - a. Cổ đông với Công ty;
  - b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội



đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Đại hội đồng cổ đông chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.
3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 58. Điều lệ công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 59. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vietourist Holdings ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành ngày 20/03/2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2024/NQ-ĐHĐCD-VTD ngày 06/04/2024. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 20/03/2025.
2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trần Văn Tuấn**



## **TỜ TRÌNH**

**Vv: thông qua giao dịch với người nội bộ và người có liên quan**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vietourist Holdings với người nội bộ và người có liên quan. Cụ thể như sau:

1. Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vietourist Holdings với người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS Công ty, như sau:
  - Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (VTD) với người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS Công ty, theo danh sách sau:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ với bên liên quan</b>	<b>Nội dung giao dịch</b>
Công ty Cổ phần lữ hành Vietourist	Công ty liên kết	Giao dịch cung cấp dịch vụ tour du lịch, mượn tiền...
Công ty TNHH vận tải Vietrip	Công ty con	Giao dịch cho thuê xe vận tải, cho vay mượn tiền...

- Giá trị hợp đồng, giao dịch: Theo tình hình kinh doanh thực tế.
  - Dự thảo hợp đồng: theo tài liệu đính kèm.
  - Thời gian: 12 tháng kể từ ngày được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định nội dung, giá trị hợp đồng; tiến hành đàm phán, ký kết hợp đồng và thực hiện tất cả



các công việc có liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được HĐQT thông qua đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích cao nhất của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BTGD;
- Lưu: VT.



Trần Văn Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

----o0o----

Dự thảo

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ DU LỊCH

Số: .....-2025HDDL

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015.
- Căn cứ Luật Du Lịch số 09/2017/QH14 được ký vào ngày 19/06/2017.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm 20...., chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62616365

Mã số thuế: 0311273634

Giấy phép kinh doanh lữ hành: 79-1482/2022/TCDL-GP LHQT

Đại diện: **NGUYỄN DƯƠNG TRUNG HIẾU**

Chức vụ: Tổng giám đốc

**BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN LỮ HÀNH VIETOURIST**

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: .....

Mã số thuế: 0316063542

Đại diện: .....

Chức vụ: .....

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các nội dung sau đây:

**GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

1. Tour: là dịch vụ mà Bên A cung cấp cho bên B. Trong đó, bên A sẽ cung cấp cho bên B lịch trình du lịch cụ thể, bao gồm: phương tiện di chuyển, nơi lưu trú, hướng dẫn viên, nhà hàng ăn uống, địa điểm tham quan đều đã được chuẩn bị.
2. Visa: hay còn gọi là thị thực là loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp, cho phép người Việt Nam nhập cảnh vào nước ngoài, hoặc người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam. Phí visa là toàn bộ chi phí để được cấp visa (bao gồm lệ phí, và các loại phí khác).
3. Twin hoặc Triple: là loại phòng được phân chia theo giường. Trong đó, Twin là loại phòng có 2 giường dành cho 2 người ngủ. Còn Triple là loại phòng có 3 giường nhỏ hoặc 1 giường lớn và 1 giường nhỏ dành cho 3 người ngủ.
4. USD: đồng đô la Mỹ, phí chuyển đổi qua Việt Nam đồng theo giá thị trường tại thời điểm đó.
5. Euro: đồng tiền chung của các quốc gia trong cộng đồng Châu Âu, phí chuyển đổi qua Việt Nam đồng theo giá thị trường tại thời điểm đó.

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên A đồng ý thực hiện chương trình du lịch cho bên B.

**CHƯƠNG TRÌNH: PHÚ QUỐC 3N2Đ**

1.1 Thời gian: 3N2Đ

1.2 Ngày khởi hành: ..... -Ngày kết thúc: .....

1.3 Số lượng: .....

STT	HỌ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	CCCD
1	Nguyễn Văn A			
2	Nguyễn Văn B			

**ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

STT	DIỄN GIẢI	SL	GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Giá tour người lớn	5	.....	.....
2	Vé máy bay (Vé máy bay cho 4 pax)	1	.....	.....



Tổng giá trị hợp đồng: ..... VNĐ

Bằng chữ: .....

### GIÁ TOUR BAO GỒM

- Xe máy lạnh đời mới đón tiễn sân bay và tham quan tại Phú Quốc.
- Lưu trú: 02 đêm phòng ngủ tại Phú Quốc theo tiêu chuẩn đăng ký (02 khách/phòng, lẻ khách ở phòng 3 hoặc phụ thu phòng đơn)
- Khách sạn 2\*: **Phú Hồng, Galaxy, Goldbeach**,... hoặc tương đương
- Khách sạn/Resort 3\*: **Stella, Sunrise, Nesta, Haya, Phú Vân, Kim Hoa**... hoặc tương đương.
- Khách sạn/Resort 4\*: **Ocean Pearl, Hòa Bình, Amarin, Famiana**, .... hoặc tương đương.
- Resort 5\*: **Thiên Thanh, Sea Shells**,... hoặc tương đương.
- Ăn uống: 02 bữa sáng tại khách sạn hoặc bên ngoài + 03 bữa chính (150.000đ/suất) + 01 bữa trưa trên tàu, chung đoàn, không ăn trừ lại 100.000đ/khách (vui lòng báo trước khi đặt tour)
- Tàu câu cá lớn, hiện đại, trang bị đầy đủ thiết bị an toàn, ống câu, kính lặn, ống thở, chân vịt cho khách lặn ngắm san hô.
- HDV TIẾNG VIỆT chuyên nghiệp và chu đáo chăm sóc đoàn suốt tuyến.
- Vé tham quan các điểm theo chương trình.
- Phí bến bãi, nước suối + khăn lạnh 1 suất/buổi tour
- Bảo hiểm du lịch nội địa.

### GIÁ TOUR KHÔNG BAO GỒM:

- Vé máy bay khứ hồi SGN-PQC/PQC-SGN
- Vé tham quan khu vui chơi Vinwonder & Safari & xem show-bảo tàng-đi thuyền trên sông trong Grand World.
- Chi phí tắm nước ngọt/ vông dù tại Bãi Sao.
- Chi phí cá nhân (*điện thoại, minibar, giặt ủi, thức uống trong các bữa ăn*...)
- Chi phí do tàu/máy bay hủy/hoãn chuyến
- Thuế VAT.
- Phụ thu khách nước ngoài: 300.000 VNĐ/khách

### QUY ĐỊNH HỦY VÉ:

- Nếu quý khách hủy tour sau khi đăng ký: chịu chi phí 50% giá tour + Vé máy bay
- Nếu quý khách hủy trước ngày khởi hành 09 – 15 ngày: chịu chi phí 70% giá tour + Vé máy bay
- Nếu quý khách hủy trước ngày khởi hành 01 – 05 ngày: chịu chi phí: 100% giá vé + Vé máy bay
- Giai đoạn Lễ/Tết: không hoàn, không hủy, không đổi.

### LƯU Ý:

- Lịch trình các điểm tham quan có thể thay đổi nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ các điểm tham quan trong chương trình.
- Do chương trình tour khách lẻ ghép đoàn nên khi không đủ số lượng khách để khởi hành (10 khách) thì Công ty VieTourist sẽ hỗ trợ khách dời sang ngày khởi hành gần nhất hoặc hoàn lại 100% phí tour đã đặt cọc.
- Thời gian trong chương trình tour là thời gian dự kiến, thực tế tour sẽ có chênh lệch (không nhiều) so với thời gian dự kiến. HDV sẽ báo trực tiếp cho Khách hàng trong thời gian thực hiện tour.

### ĐIỀU 3: THỜI HẠN & PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 3.1** Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản
- **Ngân hàng Quân Đội (MB BANK) - CN Sài Gòn**

- \* Số TK: 1601100633008
- \* Tên TK: Công ty Cổ Phần Vietourist Holdings (Vietourist Holdings Joint Stock Company)
- **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB)**
- \* Số TK: 04101010029370
- \* Tên TK: Công ty Cổ Phần Vietourist Holdings (CONG TY CO PHAN VIETOURIST HOLDINGS)

### 3.2 Thời gian thanh toán

- **Đợt 1:** Ngay sau ký hợp đồng bên B sẽ tiến hành đặt cọc cho bên A, số tiền là: **30,150,000 VNĐ** (Bằng chữ: **Ba mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng**)

- **Đợt 2:** Ngay khi có visa hoặc chậm nhất trước ngày khởi hành **07 (bảy)** ngày làm việc (tùy vào điều kiện nào đến trước), Bên B phải thanh toán cho bên A số tiền là: **0 VNĐ** (Bằng chữ: )

**3.3** Trong mọi trường hợp hoàn tiền (nếu có) bên B thanh toán bằng phương thức nào, Bên A sẽ hoàn tiền bằng phương thức đó. Bên A chỉ hoàn tiền trực tiếp cho người đã thanh toán (nếu thanh toán trực tiếp), hoàn tiền vào tài khoản đã dùng để thanh toán (nếu thanh toán bằng chuyển khoản hoặc quẹt thẻ). Trong trường hợp hoàn tiền trực tiếp cho người khác hoặc hoàn tiền vào tài khoản khác phải có chỉ định bằng văn bản có xác nhận của bên B và người đã thanh toán.

**3.4** Trong trường hợp bên B có nhu cầu phát sinh bên ngoài thỏa thuận trong hợp đồng này, thì bên B phải chịu toàn bộ chi phí cho những phát sinh ngoài hợp đồng với điều kiện nhu cầu đó nằm trong khả năng cung cấp của bên A.

## ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

### 4.1 Quyền của Bên A:

**4.1.1** Quyền linh hoạt thay đổi chương trình hoặc dịch vụ có thông báo trước cho bên B trong trường hợp việc thay đổi này nhằm đảm bảo sự an toàn, lợi ích cho bên B, và được bên B thống nhất.

**4.1.2** Quyền yêu cầu bên B thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn phí dịch vụ và các khoản chi phí phát sinh khác theo quy định hợp đồng.

**4.1.3** Quyền yêu cầu bên B tham gia chương trình du lịch tuân thủ đầy đủ và đúng các quy định theo hợp đồng.

**4.1.4** Quyền từ chối cung cấp dịch vụ đối khi bên B không tuân thủ quy định về thủ tục và các điều kiện tham gia chương trình du lịch

**4.1.5** Bên A không chịu trách nhiệm đối với trường hợp bên B bị từ chối xuất/nhập cảnh vì lý do cá nhân/ khách quan.

**4.1.6** Bên A không chịu trách nhiệm đối với việc thất lạc, vỡ/hỏng hành lý ký gửi do lỗi của nhà vận chuyển.

**4.1.7** Bên A không chịu trách nhiệm đối với các vật dụng, tiền và tư trang của bên B.

**4.1.8** Bên A không chịu trách nhiệm bồi hoàn và trách nhiệm pháp lý đối với những thiệt hại về vật chất lẫn tinh thần do sự chậm trễ của bên B gây ra.

**4.1.9** Bên A không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ của bên B, bao gồm nhưng không giới hạn trong việc nộp hồ sơ, thanh toán tiền, có mặt tại sân bay,... dẫn đến việc phát sinh thêm các chi phí khác.

**4.1.10** Bên A không chịu trách nhiệm đối với các hoạt động của bên B sau khi kết thúc chương trình tour như: Thăm thân, tụ tập ...

**4.1.11** Bên A không chịu trách nhiệm đối với những hành vi do bên B tự ý thực hiện, mà không được sự đồng ý của bên A.

### 4.2 Trách nhiệm của Bên A:

**4.2.1** Thực hiện đầy đủ các dịch vụ theo chương trình du lịch quy định trong hợp đồng.

**4.2.2** Cung cấp thông tin về chương trình, dịch vụ, điểm đến du lịch cho bên B.

**4.2.3** Cử người làm người đại diện, chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm tra các dịch vụ đã thỏa thuận với bên B theo chương trình trong suốt chuyến đi.

**4.2.4** Mua bảo hiểm du lịch cho bên B trong thời gian thực hiện chương trình du lịch trừ trường hợp khách du lịch đã có bảo hiểm cho toàn bộ chương trình du lịch hoặc khách có nhu cầu mua gói bảo hiểm khác gói bảo hiểm theo đoàn. Chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện các thủ tục thông qua đơn vị bảo hiểm bồi thường cho bên B đối với các sự cố, thiệt hại xảy ra thuộc phạm vi được bảo hiểm trong gói bảo hiểm du lịch do bên A tổ chức.

**4.2.5** Trong trường hợp có sự cố ngộ độc thực phẩm trên tour, bên A sẽ phối hợp với nhà cung cấp xử lý và chịu trách nhiệm bồi thường chi phí cho sự cố ngộ độc thực phẩm khi có đầy đủ hóa đơn chứng từ tương ứng hợp lệ. Trường hợp bên B bị ngộ độc không phải do lỗi của bên A thì bên A không phải chịu trách nhiệm bồi thường này.

**Lưu ý:** Khi có biểu hiện ngộ độc thực phẩm Bên B cần báo ngay Bên A (trong vòng 2 giờ) để phối hợp xử lý.



## **ĐIỀU 5: QUYỀN & TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B**

### **5.1 Quyền của Bên B**

**5.1.1** Quyền được hưởng các dịch vụ và chương trình tham quan đúng chất lượng và đầy đủ như hai bên đã thoả thuận.

**5.1.2** Được bảo đảm quyền lợi hợp pháp theo hợp đồng đã ký kết với bên A.

### **5.2 Trách nhiệm của Bên B**

**5.2.1** Cung cấp danh sách chính xác theo thông tin trên hộ chiếu của bên B. Trong trường hợp số lượng khách tăng, giảm hơn danh sách đã đăng ký trước đó thì bên B cần thông báo ngay cho bên A kịp thời điều chỉnh.

**5.2.2** Việc hủy bỏ chuyến đi phải được thông báo trực tiếp tại văn phòng Công ty hoặc qua email, tin nhắn và phải được Công ty xác nhận. Việc hủy bỏ bằng gọi điện thoại không được Công ty chấp nhận. **Thời gian hủy tour không tính thứ bảy, chủ nhật và các ngày Lễ Tết.**

**5.2.3** Tuân thủ pháp luật Việt Nam và pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi đến du lịch, ứng xử văn minh, tôn trọng phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa địa phương, bảo vệ và giữ gìn tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, không gây ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia, truyền thống văn hóa dân tộc của Việt Nam.

**5.2.4** Thực hiện theo đúng nội quy của khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch.

**5.2.5** Thực hiện đúng việc thanh toán theo quy định tại **Điều 3**. Khách hàng không thanh toán đúng hạn đợt hai đồng nghĩa với việc đơn phương hủy bỏ dịch vụ và phải tuân theo điều kiện hủy phạt tại **Điều 7**.

**5.2.6** Thực hiện đúng theo sự hướng dẫn của đại diện Bên A.

## **ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN VISA (DÀNH CHO CÁC NƯỚC YÊU CẦU VISA)**

**6.1** Bên A có quyền hủy lệnh xin cấp visa và hủy tour của bên B mà không hoàn trả bất cứ chi phí nào nếu phát hiện thông tin, hồ sơ xin visa mà bên B cung cấp là không đúng sự thật.

**6.2** Bên A không chịu trách nhiệm đối với trường hợp bên B bị từ chối cấp visa do việc cấp visa phụ thuộc vào sự phê duyệt của nhà chức trách nước sở tại.

**6.3** Bên A có trách nhiệm hướng dẫn bên B, cung cấp thông tin, hồ sơ, các thủ tục liên quan trước, trong và sau chương trình du lịch theo quy định Lãnh sự quán. Trong mọi trường hợp, bên A không chịu trách nhiệm nếu bên B bị từ chối cấp visa, bị cấm xuất cảnh hoặc giấy tờ, hồ sơ, thông tin thành viên cung cấp không đảm bảo điều kiện.

**6.4** Bên B phải tuân thủ đúng thời hạn trong thủ tục làm visa (cung cấp hồ sơ, lịch hẹn gặp Lãnh sự quán/Đại sứ quán, thanh toán chi phí, ...) mà bên A yêu cầu. Trường hợp bên B không tuân thủ đúng thời hạn, bên B chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh liên quan khác do việc cung cấp thông tin chậm trễ.

**6.5** Trong trường hợp bên B bị từ chối cấp visa, bên B phải thanh toán cho bên A toàn bộ tiền lệ phí xin visa tính theo phí visa Đoàn và chi phí phát sinh khác (nếu có). Số tiền bên B đã thanh toán còn lại sau khi trừ chi phí trên, bên A sẽ hoàn cho bên B.

**6.6** Trong trường hợp hủy tour thực hiện theo Khoản **5.2.2 – Mục 5.2 – Điều 5**, đối với những khách đã có visa, Công ty sẽ báo Lãnh Sự Quán/Đại Sứ Quán thu hồi hiệu lực visa (visa xin theo đoàn do bên A bảo lãnh hồ sơ).

**6.7** Do tính chất tour ghép khách lẻ, nếu không đủ số lượng khách để khởi hành, Công ty sẽ chủ động dời ngày, nếu khách không đồng ý, công ty sẽ hoàn lại chi phí cọc sau khi đã trừ đi các dịch vụ (nếu có). Trường hợp khách đã có visa áp dụng theo phí visa lẻ, phí visa lẻ được quy định ở mục 2.2 hợp đồng này.

## **ĐIỀU 7: ĐIỀU KIỆN HỦY PHẠT**

**7.1** Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định tại hợp đồng này, trường hợp bên B có thông báo hủy tour sau khi các Bên đã hoàn tất mọi thủ tục liên quan thì chi phí hủy tour của hợp đồng được tính theo điều khoản đăng ký tour tại Điều 2 hợp đồng này.

**7.2** Trường hợp bất cứ thành viên nào trong đoàn không được cấp visa, những thành viên còn lại được cấp visa vẫn phải tham gia chuyến đi theo hợp đồng, mọi thay đổi phải tuân theo điều kiện hủy phạt tour.

**7.3** Trong những trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn: thiên tai, dịch bệnh, khủng bố, bạo động,... sự thay đổi lịch trình của hàng không, tàu hỏa,... Bên A sẽ chủ động thay đổi lộ trình đi hoặc hủy tour vì sự thuận tiện và an toàn của bên B. Trong trường hợp hủy tour bên A sẽ xem xét để hoàn trả chi phí không tham quan cho khách trong điều kiện có thể (sau khi đã trừ lại các dịch vụ đã thực hiện và không chịu trách nhiệm bồi thường thêm bất kỳ chi phí nào khác).

## **ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**8.1** Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng. Mọi sự thay đổi phải được lập thành văn bản có xác nhận của đại diện hai bên.

**8.2** Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.

- 8.3** Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần tôn trọng và hợp tác giữa hai bên. Trong trường hợp không thể đạt được thỏa thuận qua thương lượng thì một bên có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền tại TP. HCM để giải quyết. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thực hiện. Mọi chi phí có liên quan đến việc giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua kiện chịu.
- 8.4** Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 01 (một) bản. Các bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký. Sau khi hai bên hoàn tất thành nghĩa vụ với nhau theo thỏa thuận liên quan theo hợp đồng, nếu không có vấn đề gì phát sinh thì hợp đồng này coi như được thanh lý.

**BÊN A**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**BÊN B**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**  
-----

**HỢP ĐỒNG VAY VỐN**

Số: ...-VTD- LH

- Căn cứ Bộ Luật dân sự năm 2015;
  - Căn cứ nhu cầu của hai bên;
- Hôm nay, ngày ... tháng ... năm .... Tại Văn phòng Công ty cổ phần Vietourist Holdings, chúng tôi gồm có:

**BÊN A (Bên cho vay): CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại :

MST : 0311273634

Số TK :

Đại diện : **ÔNG TRẦN VĂN TUẤN**

Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

**BÊN B (Bên vay): CÔNG TY CỔ PHẦN LỮ HÀNH VIETOURIST**

Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại :

MST : 0316063542

Số TK :

Đại diện :

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi thỏa thuận cùng nhau ký hợp đồng vay vốn với các điều khoản sau :

**Điều 1: Về số lượng tiền vay:**

Theo đề nghị của Bên B và trên tinh thần hợp tác, bên A đồng ý cho bên B vay số tiền: ... đồng (...).

**Điều 2: Mục đích sử dụng tiền vay và điều kiện vay:**

2.1. Số tiền vay Bên B sẽ sử dụng vào mục đích để kinh doanh.

2.2. Bên B chỉ sử dụng tiền vay này đúng mục đích nói trên.

**Điều 3: Thời hạn vay, hình thức cho vay, lãi suất cho vay:**

3.1 Thời hạn cho vay và hình thức nhận nợ vay:

Thời hạn vay: ... /... /... -> ... /... /...

Hình thức nhận nợ vay/trả nợ vay: Tiền mặt/Chuyển khoản

- Lãi suất cho vay: .../năm

- Lãi cho vay được tính dựa trên tổng số tiền vay đến ngày cuối cùng hoàn thành tất toán khoản nợ.

#### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ các bên**

##### **4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

- Có các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Quy chế hoạt động của Bên A.
- Yêu cầu Bên B thực hiện các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng.
- Chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện Bên B cung cấp thông tin sai sự thật, sử dụng tiền vay không đúng mục đích, vi phạm hợp đồng.
- Nhận tiền gốc vay và lãi suất nợ quá hạn trong trường hợp đến kỳ thanh toán mà Bên B không trả được nợ.
- Trường hợp quá hạn trả nợ mà bên B không thanh toán nợ vay cho bên A và hai bên không thương thảo gia hạn được hợp đồng vay thì bên B chấp thuận để A đề nghị cơ quan thẩm quyền xử lý phát mại tài sản đưa ra đảm bảo để thu hồi công nợ của bên B.

##### **4.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

- Thực hiện đúng các nghĩa vụ đã cam kết.
- Sử dụng tiền vay đúng mục đích và thực hiện đúng các nội dung khác đã thỏa thuận trong Hợp đồng vay vốn.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ nợ gốc và lãi quá hạn (nếu có) cho Bên A.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng cam kết theo Hợp đồng này.

#### **Điều 5: Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn**

5.1 Hợp đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

- a) Hai Bên đồng ý chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.
- b) Một trong hai bên không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình gây thiệt hại cho bên kia.
- b) Khi một bên mất năng lực hành vi dân sự.
- c) Khi một bên là pháp nhân hợp nhất, chia tách hoặc chuyển giao quyền sở hữu mà pháp nhân mới không có mong muốn hoặc khả năng để tiếp tục thực hiện hợp đồng như đã thỏa thuận.



5.2 Khi một trong các sự kiện tại Điều 5.1 quy định ở trên xảy ra, bên chấm dứt trước thời hạn thông báo trước thời hạn cho bên kia 05 ngày. Hai bên sẽ lập bản Thanh lý hợp đồng trước thời hạn và hoàn trả cho nhau những gì đã nhận.

**Điều 6: Sửa đổi, bổ sung, thanh lý Hợp đồng**

Các điều khoản trong Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận của các bên. Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào phải được lập thành văn bản, có chữ ký của hai bên và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, và hoàn toàn không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác.

Hợp đồng này được thanh lý sau khi Bên B đã hoàn thành mọi nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này.

**Điều 7: Điều khoản chung:**

Bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ nợ gốc và lãi quá hạn (nếu có) cho bên A theo thỏa thuận trên hợp đồng.

Hai bên cam kết thực hiện đúng các thỏa thuận đã ký trong hợp đồng, nếu có tranh chấp sẽ được hai bên giải quyết bằng thương lượng theo tinh thần bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh và bên thua kiện sẽ phải chi trả toàn bộ các chi phí theo qui định.

**Điều 8: Hiệu lực của hợp đồng**

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được thanh lý khi bên A đã nhận lại đủ tiền gốc và lãi. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản. Mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý ngang nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Dự thảo

HỢP ĐỒNG THUÊ XE Ô TÔ

(Số: ...../HDTX-VTD)

- Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015 số 91/2015/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại năm 2005 số 36/2005/QH11 do Quốc hội ban hành ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 hiện hành;

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm ....., tại địa chỉ 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chúng tôi gồm có:

**Bên cho thuê (Bên A): CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế: 0311273634

Tài khoản số: 1601100633008 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB) – Chi nhánh Kỳ Đồng

Người đại diện: NGUYỄN DƯƠNG TRUNG HIẾU

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

**Bên thuê (Bên B): CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VIETRIP**

Địa chỉ: Tầng 4, số 95B – 97 – 99 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế: 0317478116

Người đại diện: NGUYỄN HỒNG HUẤN

Chức vụ: Giám Đốc

Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký hợp đồng với những nội dung sau:

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG**

Bên A đồng ý cho Bên B thuê 14 (mười bốn) chiếc xe ô tô với thông tin sau:

STT	Loại xe	Biển kiểm soát	Số khung	Số máy
1	Ô tô khách 45c	51B-290.92	88DPKB000250	41E4KCO10032
2	Ô tô khách 45c	51B-291.20	88DPKB000255	41E4KCO10030



3	Ô tô khách 45c	50F-017.37	RLUKG88DPKB000338	D6CK41E4KCO10134
4	Ô tô khách 45c	50F-017.83	RLUKG88DPKB000335	D6CK41E4KCO10142
5	Ô tô khách 45c	50F-034.48	RLUK88DPKB000259	D6CK41E4KCO10038
6	Ô tô khách 45c	50F-034.35	RLUK88DPKB000331	D6CK41E4KCO10148
7	Ô tô khách 45c	50F-034.37	RLUK88DPKB000342	D6CK41E4KCO10156
8	Ô tô khách 45c	50F-034.71	RLUK88DPKB000334	D6CK41E4KCO10133
9	Ô tô khách 45c	50F-042.59	RLUK88DPKB000265	D6CK41E4KCO10043
10	Ô tô khách 45c	50F-042.50	RLUKG88DPKB000267	D6CK41E4KCO10042
11	Ô tô khách 45c	50F-022.59	RLUKG88DPKB000340	D6CK41E4KCO10137
12	Ô tô khách 29c	51F-041.63	RLUHGB7HPKB000481	D4GAKJ266967
13	Ô tô khách 45c	50F-046.22	RRFK478CCPT007488	D6CCPJ380958
14	Ô tô khách 45c	50F-046.92	RRFK478CCPT007487	D6CCPJ380938

- Và đầy đủ giấy tờ lưu hành theo quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 2: GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

2.1. Đơn giá thuê: ..... đồng/tháng/xe 45c (Giá trên chưa gồm thuế GTGT)

..... đồng/tháng/xe 29c (Giá trên chưa gồm thuế GTGT)

2.2. Thời gian thuê: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025

2.3. Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản

Tên tài khoản: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Số tài khoản: 1601100633008

Tại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB) – Chi nhánh Kỳ Đồng

## **ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A**

3.1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

a) Giao xe và toàn bộ giấy tờ liên quan (giấy đăng ký xe, giấy kiểm định, giấy tờ bảo hiểm xe,...) đến xe cho bên B đúng chất lượng và thời gian.

b) Chịu trách nhiệm pháp lý về nguồn gốc và quyền sở hữu xe.

c) Mua bảo hiểm xe và đăng kiểm xe cho các lần kế tiếp trong thời gian hiệu lực của hợp đồng.

d) Bảo đảm quyền sử dụng tài sản ổn định cho bên B.

e) Thông báo cho bên B về quyền của người thứ ba (nếu có) đối với tài sản thuê.

3.2. Bên A có các quyền sau đây:

a) Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;

b) Khi hết hạn hợp đồng, nhận lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận, nếu giá trị của tài sản thuê bị giảm sút so

với tình trạng khi nhận thì bên A có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, trừ hao mòn tự nhiên;

c) Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:

- Không trả tiền thuê trong ba kỳ liên tiếp;
- Sử dụng tài sản thuê không đúng mục đích, công dụng của tài sản;
- Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng;
- Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

#### **ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B**

• *4.1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:*

- a) Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, phải bảo dưỡng và sửa chữa, không được thay đổi tình trạng tài sản, cho thuê lại tài sản nếu không có sự đồng ý của bên A; nếu làm mất mát, hư hỏng thì phải bồi thường;
- b) Sử dụng tài sản thuê đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- c) Trả đủ tiền thuê xe đúng thời hạn theo phương thức đã thỏa thuận;
- d) Trả lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận; bên B phải trả tiền phạt vi phạm do chậm trả tài sản thuê nếu có thỏa thuận; bên B phải chịu rủi ro xảy ra đối với tài sản thuê trong thời gian chậm trả;

• *4.2. Bên B có các quyền sau đây:*

a) Nhận xe và kiểm tra kỹ xe trước khi nhận;

b) Yêu cầu bên A sửa chữa, giảm giá thuê hoặc hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại trong trường hợp bên A chậm giao xe;

c) Không được cho thuê lại tài sản đã thuê, trừ trường hợp được bên A đồng ý;

d) Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thuê tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu:

- Bên A chậm giao xe hoặc giao xe không đúng chất lượng như thỏa thuận;
- Tài sản thuê không thể sửa chữa, do đó mục đích thuê không đạt được hoặc tài sản thuê có khuyết tật mà bên B không biết;
- Có tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản thuê mà bên B không được sử dụng tài sản ổn định;

#### **ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.



**ĐIỀU 6: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này có hiệu lực từ kể từ ngày ký, được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**  
-----

**HỢP ĐỒNG VAY VỐN**

Số: ... -VTD- VIETRIP

- Căn cứ Bộ Luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm .... Tại Văn phòng Công ty cổ phần Vietourist Holdings, chúng tôi gồm có:

**BÊN A (Bên cho vay): CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại :

MST : 0311273634

Số TK :

Đại diện : **ÔNG TRẦN VĂN TUẤN**

Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

**BÊN B (Bên vay): CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VIETRIP**

Địa chỉ : Tầng 4, số 95B – 97 – 99 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại :

MST : 0317478116

Số TK :

Đại diện : **ÔNG NGUYỄN HỒNG HUẤN**

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi thỏa thuận cùng nhau ký hợp đồng vay vốn với các điều khoản sau :

**Điều 1: Về số lượng tiền vay:**

Theo đề nghị của Bên B và trên tinh thần hợp tác, bên A đồng ý cho bên B vay số tiền: ... đồng (...).

**Điều 2: Mục đích sử dụng tiền vay và điều kiện vay:**

2.1. Số tiền vay Bên B sẽ sử dụng vào mục đích để kinh doanh.

2.2. Bên B chỉ sử dụng tiền vay này đúng mục đích nói trên.

**Điều 3: Thời hạn vay, hình thức cho vay, lãi suất cho vay:**

3.1 Thời hạn cho vay và hình thức nhận nợ vay:



Thời hạn vay: .../.../... -> .../.../...

Hình thức nhận nợ vay/trả nợ vay: Tiền mặt/Chuyển khoản

- Lãi suất cho vay: .../năm

- Lãi cho vay được tính dựa trên tổng số tiền vay đến ngày cuối cùng hoàn thành tất toán khoản nợ.

#### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ các bên**

##### **4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

- Có các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Quy chế hoạt động của Bên A.
- Yêu cầu Bên B thực hiện các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng.
- Chấm dứt việc cho vay, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện Bên B cung cấp thông tin sai sự thật, sử dụng tiền vay không đúng mục đích, vi phạm hợp đồng.
- Nhận tiền gốc vay và lãi suất nợ quá hạn trong trường hợp đến kỳ thanh toán mà Bên B không trả được nợ.
- Trường hợp quá hạn trả nợ mà bên B không thanh toán nợ vay cho bên A và hai bên không thương thảo gia hạn được hợp đồng vay thì bên B chấp thuận để A đề nghị cơ quan thẩm quyền xử lý phát mại tài sản đưa ra đảm bảo để thu hồi công nợ của bên B.

##### **4.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

- Thực hiện đúng các nghĩa vụ đã cam kết.
- Sử dụng tiền vay đúng mục đích và thực hiện đúng các nội dung khác đã thỏa thuận trong Hợp đồng vay vốn.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ nợ gốc và lãi quá hạn (nếu có) cho Bên A.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng cam kết theo Hợp đồng này.

#### **Điều 5: Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn**

5.1 Hợp đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

- a) Hai Bên đồng ý chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.
- b) Một trong hai bên không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình gây thiệt hại cho bên kia.
- b) Khi một bên mất năng lực hành vi dân sự.
- c) Khi một bên là pháp nhân hợp nhất, chia tách hoặc chuyển giao quyền sở hữu mà pháp nhân mới không có mong muốn hoặc khả năng để tiếp tục thực hiện hợp đồng như đã thỏa thuận.

5.2 Khi một trong các sự kiện tại Điều 5.1 quy định ở trên xảy ra, bên chấm dứt trước thời hạn thông báo trước thời hạn cho bên kia 05 ngày. Hai bên sẽ lập bản Thanh lý hợp đồng trước thời hạn và hoàn trả cho nhau những gì đã nhận.

**Điều 6: Sửa đổi, bổ sung, thanh lý Hợp đồng**

Các điều khoản trong Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận của các bên. Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào phải được lập thành văn bản, có chữ ký của hai bên và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, và hoàn toàn không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác.

Hợp đồng này được thanh lý sau khi Bên B đã hoàn thành mọi nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này.

**Điều 7: Điều khoản chung:**

Bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ nợ gốc và lãi quá hạn (nếu có) cho bên A theo thỏa thuận trên hợp đồng.

Hai bên cam kết thực hiện đúng các thỏa thuận đã ký trong hợp đồng, nếu có tranh chấp sẽ được hai bên giải quyết bằng thương lượng theo tinh thần bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh và bên thua kiện sẽ phải chi trả toàn bộ các chi phí theo qui định.

**Điều 8: Hiệu lực của hợp đồng**

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được thanh lý khi bên A đã nhận lại đủ tiền gốc và lãi. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản. Mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý ngang nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**TRẦN VĂN TUẤN**

**NGUYỄN HỒNG HUẤN**



## TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

I. Quyết toán và phê duyệt phương án chi trả Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2024:

Đơn vị: VND

Họ tên	Chức danh	Thù lao, lương thưởng và lợi ích khác
Trần Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	155.381.700
Nguyễn Dương Trung Hiếu	TV. HĐQT, Tổng giám đốc	167.337.163
Trần Văn Thế	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc	24.000.000
Phan Ngọc Tuấn	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc	156.641.700
Lưu Đức Hạnh	TV. HĐQT	6.000.000
Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng giám đốc	30.000.000
Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	72.604.262
Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên HĐQT – Phó CT	18.000.000
Nguyễn Đình Hòa	Thành viên HĐQT – Phó CT	18.000.000

II. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 2.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 2.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 1.500.000 đồng/tháng

Tiền lương, thưởng và lợi ích khác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc căn cứ vào Hợp đồng lao động

và các quy chế lương thưởng của Công ty cũng như thay đổi theo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



TRẦN VĂN TUẤN





## TỜ TRÌNH

Vv: Báo cáo thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế và hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings;

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện phương án đầu tư tài sản, đầu tư tài chính chi tiết như sau:

**1. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện kế hoạch Đầu tư mua khách sạn Iris Cần Thơ**

**a. Chủ trương kế hoạch Đầu tư mua khách sạn Iris Cần Thơ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 như sau:**

Thông tin thửa đất:

- Pháp lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 813151 do UBND quận Ninh Kiều cấp ngày 21/01/2015 cho ông Trương Đỗ Minh Phát
- Địa chỉ: số 224 đường 30 tháng 4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
- Diện tích: 723,09 m<sup>2</sup>
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng: lâu dài
- Nguồn gốc: nhà nước công nhận QSDĐ
- Hình dáng thửa đất: không vuông vức
- Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý  
Ngày 19/11/2018: Chứng nhận chuyển nhượng cho bà Trương Đỗ Kim Ngân, CCCD số 092188001141
- Hiện trạng: đất được sử dụng ổn định, không có tranh chấp. Trên đất có công trình xây dựng

Công trình trên đất: Khách sạn

- Pháp lý: công trình được ghi nhận trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 813151 do UBND quận Ninh Kiều cấp ngày 21/01/2015 cho ông Trương Đỗ Minh Phát và đã chuyển nhượng cho Bà Trương Đỗ Kim Ngân ngày 19/11/2018.





- Diện tích xây dựng: 670,6 m<sup>2</sup>. Diện tích sử dụng: 8.263,0 m<sup>2</sup>
- Kết cấu: nhà cấp 2, nhà lầu khung cột BTCT, móng BTCT, cột BTCT, sàn BTCT, tường bao xây gạch, nền lát gạch men, mái BTCT, hệ thống cửa gỗ + kính cường lực; thang bộ ốp gỗ và đá tay vịn bằng gỗ, hệ thống điện, nước, thang máy... Gồm 01 tầng hầm, 01 trệt 10 lầu (tầng hầm để xe, tầng trệt: lễ tân, tầng 1: ăn sáng, tầng 2: cà phê, tầng 3: karaoke, tầng 4: massage và hồ bơi, tầng 5-9: bố trí phòng nghỉ, tầng 10: sân thượng cà phê)

Tổng giá trị định giá quyền sử dụng đất sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 274.095.150.000 đồng (hai trăm bảy mươi tư tỷ không trăm chín mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

Tổng số tiền Mua: 254.000.000.000 đồng (hai trăm năm mươi bốn tỷ đồng)

Nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn vay từ tổ chức tín dụng và vốn vay từ các tổ chức, cá nhân khác.

Thời gian thực hiện: trong năm 2024

Mục đích mua: Đầu tư tài sản phục vụ hệ sinh thái du lịch

**b. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư mua khách sạn Iris Cần Thơ:**

Căn cứ việc đánh giá lại kế hoạch sử dụng vốn và kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của khách sạn Iris. Xét thấy, Khách sạn Iris không đem lại kỳ vọng như mong muốn của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy kế hoạch mua khách sạn Iris.

**2. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần lữ hành Vietourist**

**a. Chi tiết thoái vốn như sau:**

- Khối lượng cổ phần chuyển nhượng: **810.000** cổ phần
- Đơn giá chuyển nhượng: Không thấp hơn **20.000** đồng/cổ phần
- Đối tượng chuyển nhượng: Giao Chủ tịch HĐQT – người đại diện theo pháp luật của Công ty, Ban Tổng Giám đốc chủ động tìm kiếm các nhà đầu tư năng lực và ký kết hợp đồng, tài liệu có liên quan và thực hiện các thủ tục đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

**b. Đối tượng nhận chuyển nhượng vốn Công ty Cổ phần lữ hành Vietourist**

Họ và tên: Mai Văn Thống

CCCD: 044069008161; cấp ngày 06/12/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ: Thôn La Hà Nam, Quảng Văn, Thị xã Ba Đồn, Quảng Bình

**c. Kết quả thoái vốn**

Trước thời điểm thoái vốn Công ty Cổ phần Vietourist Holdings sở hữu 810.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần lữ hành Vietourist. Trong năm, công ty đã chuyển nhượng 810.000 cổ phần cho ông Mai Văn Thống.

**3. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên**

**a. Chi tiết thoái vốn như sau:**

- Khối lượng cổ phần chuyển nhượng: **3.400.000** cổ phần
- Đơn giá chuyển nhượng: Không thấp hơn **6.500** đồng/cổ phần
- Đối tượng chuyển nhượng: Giao Chủ tịch HĐQT – người đại diện theo pháp luật của Công ty, Ban Tổng Giám đốc chủ động tìm kiếm các nhà đầu tư năng lực và ký kết hợp đồng, tài liệu có liên quan và thực hiện các thủ tục đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.



**b. Đối tượng nhận chuyển nhượng vốn Công ty Cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên**

Họ và tên: Nguyễn Nữ Huệ Phương

CCCD: 064194004177; cấp ngày 16/09/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ: 11.06 Lầu 11, KDC Trung Sơn, Ấp 4B, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

**c. Kết quả thoái vốn**

Trước thời điểm thoái vốn Công ty Cổ phần Vietourist Holdings sở hữu 3.400.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên. Trong năm, công ty đã chuyển nhượng 3.400.000 cổ phần cho bà Nguyễn Nữ Huệ Phương.

**4. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện kế hoạch đầu tư mua 3 căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình “Khu đô thị bảo Ninh 1”**

**a. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư mua 3 căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình “Khu đô thị bảo Ninh 1” đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:**

Căn cứ vào nhu cầu kinh doanh cũng như việc đánh giá nhu cầu của thị trường, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án điều chỉnh kế hoạch mua Căn Boutique như sau:

- Tên dự án: Boutique Hotel - Khu du lịch quốc tế Regal Legend Quảng Bình
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đất Xanh Miền Trung
- Vị trí: Xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình
- Số lượng căn boutique hotel đầu tư: 3 căn
- Tổng giá trị đầu tư tối đa: 45.000.000.000 đồng
- Tổng diện tích sử dụng khoảng: 1.435 m<sup>2</sup>
- Nguồn tiền đầu tư: nguồn vốn vay và các nguồn vốn khác của Công ty
- Mục đích mua: Đầu tư tài sản phục vụ hệ sinh thái du lịch

**b. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư**

Hiện nay, Công ty đang đàm phán để lựa chọn các căn đã hoàn thiện khoảng 95% tại dự án Khu đô thị – Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình (Khu đô thị Bảo Ninh 1) nhằm phục vụ kế hoạch đầu tư mua 3 căn boutique hotel. Khu vực này hiện đã có nhiều khách sạn đi vào hoạt động, cho thấy tiềm năng khai thác kinh doanh hiệu quả. Đề xuất thông qua việc tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư nêu trên và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện.

**5. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện kế hoạch Đầu tư tài chính năm 2024: Hủy mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH đầu tư Đoàn Gia QB.**

**a. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hủy mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH đầu tư Đoàn Gia**

- Trong năm, Công ty đã thực hiện thanh lý hợp đồng với ông Đoàn Xuân Tiến theo Biên bản thanh lý số 0107/2024/BBTL/VTĐ-DXT. Theo đó số tiền 10 tỷ đồng đã đặt cọc mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia Quảng Bình đã được công ty thu hồi.
- Ngày 11/07/2024, Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐQT thông qua phương án sử dụng số tiền 10 tỷ đồng thu được từ việc thu hồi tiền đặt cọc mua phần vốn góp của ông Đoàn Xuân Tiến tại Công ty TNHH đầu tư Đoàn gia QB.



6. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện kế hoạch Đầu tư tài chính năm 2024: Mua đội xe Vietrip

a. *Phương án Đầu tư tài chính: Đầu tư đội xe khách Vietrip: mua 32 xe ô tô Hyundai 47 chỗ*

- Nhãn hiệu : HYUNDAI.
- Tình trạng: mới 100%.
- Năm sản xuất: 2024.
- Ghế tiêu chuẩn: 47 (45 ghế hành khách + 1 ghế lái + 1 ghế phụ).
- Trang bị tiêu chuẩn: Bánh xe dự phòng, sổ bảo hành, sách hướng dẫn, bộ đồ nghề đầy đủ theo tiêu chuẩn HYUNDAI.
- Đơn giá 01 xe dự kiến: 3.650.000.000 đồng/1 xe.
- Chi phí đăng ký, đăng kiểm xe và các chi phí khác dự kiến: 179.000.000 đồng/1 xe.
- Tổng số lượng xe đầu tư: 32 xe.
- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 122.528.000.000 đồng (Một trăm hai mươi hai tỷ năm trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn)
- Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH Ô Tô Việt Nhân (Địa chỉ số 368A Quốc lộ 51, Phường An Hòa, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai)/ hoặc các đơn vị cung cấp khác có đủ năng lực và giấy phép của Hãng.
- Hình thức đầu tư: đàm phán chào mua trực tiếp, nhận giá từ các nhà cung cấp, xét báo giá và quyết định lựa chọn phương án đầu tư hợp lý nhất.
- Mục đích đầu tư mua xe: Tăng năng lực đưa đón khách du lịch, phù hợp với kế hoạch mở rộng phân khúc thị trường du lịch nội địa, cũng như đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch nước ngoài dự kiến trong giai đoạn phục hồi kinh doanh năm 2024-2026.

b. *Báo cáo tình hình thực hiện đầu tư*

- Tình trạng thực hiện: Tính tới thời điểm hiện tại, Công ty đã thực hiện mua và nhận bàn giao 5 xe với tổng giá trị 20 tỷ đồng.
- Căn cứ vào tình hình nhu cầu thực tế và định hướng điều chỉnh hoạt động kinh doanh, Công ty xin kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc chỉ thực hiện đầu tư 05 xe phục vụ hoạt động du lịch. Đối với 27 xe còn lại theo kế hoạch ban đầu, Công ty sẽ không tiếp tục triển khai đầu tư.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BTGD;
- Lưu: VT.





Số: 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD

Tp. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH

V/v: báo cáo tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua điều chỉnh mục đích sử dụng vốn ở Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty, cụ thể như sau:

I. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán ở Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty là 120.000.000.000 đồng, được sử dụng để phục vụ cho các mục đích chính sau:

STT	Khoản đầu tư	Số lượng	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư đội xe VieTrip Đầu tư đội xe khách VieTrip: mua 32 xe ô tô Hyundai 47 chỗ	32 chiếc	120.000.000.000
Tổng			120.000.000.000

+ Mua 32 ô tô bổ sung vào đội xe VieTrip nhằm tăng cường năng lực, dịch vụ phục vụ khách hàng di chuyển tham quan tại các vùng miền trọng điểm khai thác các sản phẩm du lịch của Công ty.

STT	Loại xe	Số lượng	Đơn giá (dự kiến)	Chi phí đăng ký, đăng kiểm xe (dự kiến)	Tổng số tiền đầu tư	Nguồn vốn
1	Hyundai Universe Premium 47 chỗ	32 chiếc	3.650.000.000 đồng/1 xe	179.000.000 đồng/1 xe	122.528.000.000 đồng	Trong đó: + Tiền thu từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu: 120.000.000.000 đồng + Vốn tự có/nguồn khác từ nhà tài trợ: 2.528.000.000 đồng



**II. Hội đồng quản trị công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua thực tế/ tiến độ sử dụng vốn phát hành từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2024**

STT	Khoản đầu tư	Số tiền được thông qua	Số tiền đã sử dụng thực tế	Số tiền còn lại
1	Đội xe VieTrip	120.000.000.000	20.000.000.000	100.000.000.000
<b>Tổng</b>		<b>120.000.000.000</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>100.000.000.000</b>

**III. Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn theo số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành tăng vốn theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024:**

STT	Khoản đầu tư	Số tiền được thông qua	Số tiền còn lại chưa sử dụng hết	Phương án sử dụng vốn điều chỉnh thu được từ đợt phát hành tăng vốn 2024
1	Đội xe VieTrip	120.000.000.000	100.000.000.000	20.000.000.000
2	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Medicshare (góp thêm 22 tỷ đồng tăng vốn điều lệ)	0	0	22.000.000.000
3	Đầu tư vào Công ty Công nghệ Y tế RGM (góp thêm 22 tỷ đồng tăng vốn điều lệ)	0	0	22.000.000.000
4	Đầu tư liên doanh vào Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né (góp thêm 20 tỷ đồng tăng vốn điều lệ)	0	0	20.000.000.000
5	Đầu tư góp vốn thành lập mới hoặc góp thêm vốn vào Công ty cổ phần Du lịch Wellness La Ngâu RETREAT (Góp vốn thành lập mới hoặc góp thêm vốn tăng vốn điều lệ tương ứng 36 tỷ đồng)	0	0	36.000.000.000
<b>Tổng</b>		<b>120.000.000.000</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>120.000.000.000</b>

➤ **Lý do điều chỉnh mục đích sử dụng vốn:**

Trong bối cảnh ngành du lịch đang phục hồi chậm sau đại dịch, nhu cầu vận chuyển khách du lịch – đặc biệt là khách quốc tế từ Trung Quốc và châu Âu – vẫn chưa trở lại mức trước đây. Thị trường hiện tại chủ yếu là khách nội địa, với xu hướng ưa chuộng các sản phẩm du lịch sinh thái, chăm sóc sức khỏe và trải nghiệm nghỉ dưỡng chất lượng cao.

Trên cơ sở đó, Công ty định hướng điều chỉnh mục tiêu đầu tư theo hướng **phát triển các sản phẩm du lịch có hàm lượng giá trị gia tăng cao, cụ thể:**

**1. Đầu tư vào các sản phẩm du lịch sinh thái – chăm sóc sức khỏe tại điểm đến:**

- **Nhà hàng tại Mũi Né:** Góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ du lịch tại khu vực, kết hợp không gian ẩm thực với trải nghiệm nghỉ dưỡng.



- **Dự án La Ngâu Retreat:** Khu nghỉ dưỡng thiên nhiên kết hợp chăm sóc sức khỏe toàn diện, hướng đến mô hình **Wellness Retreat**, đáp ứng nhu cầu mới của khách du lịch Việt Nam: vừa nghỉ dưỡng, vừa phục hồi thể chất – tinh thần thông qua các hoạt động như thiền, yoga, detox, spa, dinh dưỡng...

➤ **Thông tin: Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né**

❖ **Tóm tắt dự án**

Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né sở hữu Nhà hàng Việt tại Mũi Né, Bình Thuận, là một nhà hàng quy mô trung phục vụ món ăn Việt Nam truyền thống, nhắm đến khách du lịch nội địa và quốc tế. Với sức chứa 1.000 khách/ngày, giá trung bình 200.000 VND/khách, nhà hàng hoạt động 12 giờ/ngày (10:00-22:00). Mục tiêu là đạt tỷ lệ lấp đầy 70% vào năm 2030, mang lại lợi nhuận và phân chia lợi ích theo tỷ lệ 47,6% cho nhà đầu tư.

❖ **Phân tích thị trường**

- Mũi Né thu hút hơn 1,5 triệu lượt khách/năm (2024), dự kiến tăng 5-7% mỗi năm đến 2030 nhờ hạ tầng cải thiện và quảng bá du lịch;
- Nhà hàng tại Mũi Né phục vụ từ món Việt đến hải sản, với giá trung bình 150.000-300.000 VND/khách. Món ăn Việt Nam được ưa chuộng bởi cả khách nội địa và quốc tế;
- Khách hàng ưu tiên nhà hàng có không gian thoáng, dịch vụ nhanh, thực đơn đa dạng, và tích hợp đặt bàn online;

❖ **Chiến lược kinh doanh**

- **Chiến lược sản phẩm:**

- Kết hợp món Việt truyền thống và hải sản tươi sống, thêm lựa chọn chay và thực đơn trẻ em
- Ăn tại chỗ, đặt bàn online, giao hàng qua các nền tảng như GrabFood, ShopeeFood
- Thiết kế mở, phục vụ tối đa 1.000 khách/ngày, chia thành khu trong nhà và ngoài trời

- **Chiến lược phân phối**

- Hệ thống đặt bàn online và phục vụ tại chỗ
- Hợp tác với các đối tác du lịch (lữ hành, khách sạn), và nền tảng giao đồ ăn
- Tận dụng sự kiện văn hóa – du lịch tại Bình Thuận để mở rộng nhận diện

- **Chiến lược marketing**

- Tập trung digital marketing: quảng bá trên Instagram, TikTok, hợp tác KOLs.
- Tham gia hội chợ ẩm thực và du lịch trong nước và quốc tế
- Từ 2029: Có kế hoạch phát triển chương trình khách hàng thân thiết với hệ thống tích điểm

➤ **Thông tin: Công ty cổ phần Du lịch Wellness La Ngâu RETREAT**

❖ **Tóm tắt dự án**

- Công ty cổ phần Du lịch Wellness La Ngâu RETREAT sở hữu La Ngâu Retreat là khu nghỉ dưỡng cao cấp tọa lạc tại Làng Ngâu, Tân Lĩnh, Bình Thuận, hướng đến khách hàng trung và cao cấp (độ tuổi 30–55) mong muốn trải nghiệm nghỉ dưỡng gần gũi với thiên nhiên, thư giãn và mang tính cá nhân hóa.
- Thông tin chính:
  - **Công suất:** Tối đa 30 khách/ngày
  - **Giá dịch vụ:** 5 triệu VND/người



- **Giá vốn:** 50% doanh thu
- **Tiện ích chính:** Bungalow, nhà chung, massage trị liệu, tắm khoáng, khám phá suối - rừng
- **Thiết kế**
  - Nhấn mạnh yếu tố thiên nhiên: hồ nước, suối, khu thiền trong rừng
  - Vật liệu thân thiện môi trường: gỗ tần bì, đá rêu, mái ngói
- ❖ **Mục tiêu phát triển**
  - Tỷ lệ lấp đầy 70% vào năm 2030
  - Trở thành điểm đến nghỉ dưỡng bền vững hàng đầu tại Bình Thuận
- ❖ **Kế hoạch vận hành**
  - **Cơ sở vật chất**
    - Đáp ứng nhu cầu lưu trú thoải mái, yên tĩnh và hòa mình vào không gian tự nhiên: Bungalow (10-15 căn), Hồ nước và suối, Khu thiền trong rừng
    - Tăng trải nghiệm thư giãn và phục hồi cho khách hàng cao cấp: Khu massage và tắm khoáng
    - Tạo không gian ẩm thực và giao tiếp phù hợp với khách hàng trung – cao cấp: Nhà chung - bao gồm lễ tân, sảnh gửi đồ, nhà hàng phục vụ thực đơn cao cấp
  - **Nhân sự**
    - Số lượng: 30 đến 40 nhân viên – tập trung vào dịch vụ khách hàng, kỹ năng spa và quản lý trải nghiệm
  - **Công nghệ**
    - Hệ thống đặt phòng: Website và ứng dụng di động tích hợp thanh toán online.
    - CRM: Quản lý dữ liệu khách hàng để cá nhân hóa dịch vụ và chương trình khách hàng trung thành.
    - Bảo trì: Kiểm tra cơ sở vật chất (bungalow, bể tắm khoáng) 2 lần/năm

❖ **Phát triển sản phẩm du lịch y tế – hướng đi tiềm năng và mang tính chiến lược:**

Trong nhiều năm qua, Công ty đã nghiên cứu mô hình du lịch y tế – wellness tourism – vốn rất phổ biến và phát triển mạnh tại các nước như Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc... Đây là xu hướng tất yếu khi mức sống người dân ngày càng cao, nhu cầu không chỉ dừng lại ở giải trí mà còn hướng tới chăm sóc sức khỏe chủ động và bền vững.

Tại Việt Nam, thị trường này đang ở giai đoạn đầu nhưng tiềm năng lớn. Sự quan tâm ngày càng nhiều đến y tế dự phòng, trị liệu tự nhiên, tái tạo sức khỏe và sắc đẹp tạo cơ hội cho các sản phẩm kết hợp giữa y học cổ truyền – hiện đại – trị liệu tự nhiên phát triển.

**2. Mở rộng chuỗi phòng khám công nghệ cao – phát triển mảng y tế chuyên sâu:**

Ngoài đầu tư các sản phẩm du lịch y tế, Công ty định hướng phát triển mảng y tế chuyên sâu, dựa trên các yếu tố sau:

- Phù hợp với xu thế y tế dự phòng, chăm sóc ngoại viện và trị liệu tái tạo – những mảng đang được nhiều quốc gia đầu tư mạnh mẽ.



- Ứng dụng công nghệ cao trong chẩn đoán và trị liệu, tạo nên lợi thế cạnh tranh trong ngành y tế hiện đại.
- Đồng bộ với chiến lược phát triển hệ sinh thái chăm sóc sức khỏe toàn diện, tạo mối liên kết giữa du lịch, nghỉ dưỡng và y tế.
- Hỗ trợ truyền thông thương hiệu và tạo dòng tiền nhanh, bổ trợ cho hoạt động kinh doanh cốt lõi.

➤ **Công ty Cổ phần Medicshare**

❖ **Thông tin Công ty Cổ phần Medicshare**

- Công ty Cổ phần Medicshare hoạt động trong lĩnh vực y tế, chuyên khám chữa bệnh ngoại trú. Công ty xây dựng mô hình chuỗi phòng khám đa khoa chuyên sâu về cột sống, cơ xương khớp, vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.
- Giấy phép kinh doanh số: 0107378387 đăng ký lần đầu ngày 30/03/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 5 vào ngày 11/06/2025

Vốn điều lệ: 23.600.000.000 đồng

Nơi cấp: Sở Tài chính Thành phố Hà Nội

Địa chỉ trụ sở chính: Số 36, ngõ 44 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Hiện trạng:
  - Medicshare đang vận hành ba phòng khám tại Hà Nội (Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hà Đông).
  - Mỗi cơ sở phục vụ trung bình từ 800 đến 1.000 lượt khám mỗi tháng.
  - Hệ thống quản lý được số hóa toàn bộ, hồ sơ sức khỏe điện tử, đội ngũ bác sĩ có chuyên môn cao.

❖ **Mục đích sử dụng vốn**

- Mở rộng thêm 01 phòng khám tại khu vực Cầu Giấy – Mỹ Đình.
- Bổ sung vốn lưu động để vận hành, cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường tiếp cận khách hàng.

❖ **Kế hoạch triển khai**

- Thực hiện đầu tư mở rộng quy mô phòng khám thành 4 tầng với diện tích sàn sử dụng 700–800 m<sup>2</sup>, tăng lượng phục vụ tối đa 1.500 lượt khám/tháng.
- Đầu tư phát triển thêm dịch vụ chính: Khám nội – ngoại tổng quát, cơ xương khớp – phục hồi chức năng, vật lý trị liệu, chẩn đoán hình ảnh (siêu âm – X-quang – điện châm).

➤ **Công ty Cổ phần Công nghệ Y tế RGM**

❖ **Thông tin Công ty Cổ phần Công nghệ Y tế RGM**

- Công ty Cổ phần Công nghệ Y tế RGM hoạt động trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ tế bào gốc trong y học tái tạo, thẩm mỹ và phục hồi chức năng. Công ty cung cấp các dịch vụ tách chiết, bảo quản và ứng dụng tế bào gốc tự thân từ mỡ và tủy xương; điều trị tái tạo tổn thương cơ, xương, khớp, da và mô mềm bằng tế bào gốc; đồng thời phát triển các bộ kit y sinh học ứng dụng công nghệ này.
- Giấy phép kinh doanh số: 0107073681 đăng ký lần đầu ngày 29/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 4 vào ngày 17/06/2025

Vốn điều lệ: 20.200.000.000 đồng

Nơi cấp: Sở Tài chính Thành phố Hà Nội



Địa chỉ trụ sở chính: Số 36, ngõ 44 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Hiện trạng:

- Sở hữu trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn GMP-Lab tại Hà Nội;
- Có hồ sơ kỹ thuật về 3 dòng sản phẩm đang trong quá trình xin cấp phép lưu hành;
- Có mạng lưới hợp tác với các viện nghiên cứu, bệnh viện và phòng khám;

❖ **Mục đích sử dụng vốn**

- Nghiên cứu – phát triển sản phẩm mới;
- Xây dựng xưởng sản xuất quy mô nhỏ (pilot);
- Marketing và phát triển thị trường;

❖ **Sự cần thiết đầu tư vào dự án**

- Xu hướng phát triển: Tế bào gốc là công nghệ tiên tiến, ứng dụng rộng trong điều trị bệnh mạn tính, lão hóa, tổn thương cơ – xương – khớp.
- Nhu cầu thực tế: Việt Nam đang già hóa dân số, nhu cầu phục hồi chức năng và tái tạo mô tăng cao. Tế bào gốc là giải pháp hiện đại, có thể nội địa hóa.
- Nền tảng R&D sẵn có: RGM có trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn, đội ngũ chuyên môn và sản phẩm đang hoàn tất cấp phép – sẵn sàng chuyển sang giai đoạn thương mại hóa.
- Tính khả thi và hiệu quả: Có kế hoạch cụ thể, sản phẩm rõ ràng, có khả năng tạo dòng tiền từ 2026.
- Tăng trưởng dài hạn: Hướng đến vị thế doanh nghiệp đầu ngành, có tiềm năng mở rộng thị trường trong nước và khu vực.

❖ **Kế hoạch triển khai**

- Hoàn thiện bộ hồ sơ đăng ký sản phẩm sinh học tại Bộ Y tế;
- Ký kết hợp tác phân phối với 3 chuỗi phòng khám – thẩm mỹ viện;
- Phát triển – ra mắt thêm 02 dòng sản phẩm ứng dụng tế bào gốc;
- Phân phối toàn quốc, hướng đến xuất khẩu ASEAN;

**IV. Ủy quyền cho HĐQT tiến hành các thủ tục thay đổi mục đích sử dụng vốn, triển khai các thủ tục đầu tư, quyết định hình thức đầu tư vào các công ty theo hình thức góp vốn thành lập mới và/hoặc góp thêm vốn tăng vốn điều lệ và/hoặc mua cổ phần của các cổ đông hiện hữu và toàn bộ các nội dung khác liên quan.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



**TRẦN VĂN TUẤN**



**TỜ TRÌNH**

*V/v: kế hoạch kinh doanh năm 2025*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06/04/2024;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh 2024, định hướng phát triển của Công ty năm 2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh 2025 như sau:

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần	181,202	250,000	137,96%
2	Lợi nhuận trước thuế	-5,109	7,500	-
3	Lợi nhuận sau thuế	-5,427	6,000	-
4	Cổ tức (*)	0%	5%	-

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua,

Xin chân thành cảm ơn!



**TRẦN VĂN TUẤN**

## TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua xem xét thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với các nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với các ông, bà có tên sau đây do hết nhiệm kỳ 2020-2025:

- |                               |   |
|-------------------------------|---|
| - Ông Trần Văn Tuấn           | Chủ tịch Hội đồng quản trị  |
| - Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vietourist Holdings     |
| - Ông Phan Ngọc Tuấn          | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Vietourist Holdings |
| - Ông Nguyễn Huy Thịnh        | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Vietourist Holdings |
| - Ông Nguyễn Đình Hòa         | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị                                    |
| - Ông Trần Văn Thế            | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị                                    |

2. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 là: 06 Thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có 02 Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bầu 06 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 với cơ cấu như sau:

- |                               |   |
|-------------------------------|---|
| - Ông Trần Văn Tuấn           | Chủ tịch Hội đồng quản trị  |
| - Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vietourist Holdings     |
| - Ông Phan Ngọc Tuấn          | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Vietourist Holdings |
| - Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh       | Thành viên Hội đồng quản trị  |
| - Bà Vũ Phương Anh            | Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị                                |





- Ông Trần Ngọc Hoàng

Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị

Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 -2030 kèm theo Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
  
TRẦN VĂN TUẤN



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	<b>TRẦN VĂN TUẤN</b>
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	26-06-1983
4/ Nơi sinh:	Quảng Bình
5/ CMND:	ngày cấp: 21/11/2022
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 10/ Địa chỉ email:	<i>Số điện thoại di động:</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ luật kinh tế
12/ Quá trình công tác: + Từ 11/2011 đến 25/6/2020  + Từ 26/6/2020 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vietourist Holdings  Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vietourist Holdings
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	



	<b>Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vietourist Holdings</b>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 8900 cổ phần, chiếm 0,037% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	8900 cổ phần, chiếm 0,037% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Trần Ngọc Tuyến – Mối quan hệ: Anh; nắm giữ: 200 CP, chiếm 0,0008% vốn điều lệ
	Trần Minh Tú – Mối quan hệ: Em; nắm giữ: 200 CP, chiếm 0,0008% vốn điều lệ
	Trần Mạnh Tài – Mối quan hệ: Em; nắm giữ: 150 CP, chiếm 0,0006% vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**



**Trần Văn Tuấn**

## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>1</sup>

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Trần Ngọc Tuyền	Anh trai	Nam								Việt Nam
2	Trần Minh Tú	Em trai	Nam								Việt Nam
3	Trần Mạnh Tài	Em trai	Nam								Việt Nam

Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Trần Văn Tuấn**

<sup>1</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	NGUYỄN DƯƠNG TRUNG HIẾU
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	20-11-1983
4/ Nơi sinh:	Gia Lai
5/ CMND:	ngày cấp: 24/05/2018
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế - Quản trị Kinh Doanh
12/ Quá trình công tác: + Từ 2002 đến 2006 + Từ 2007 đến 2009 + Từ 2010 đến 2011 + Từ 2012 đến nay	Nhân viên Tập Đoàn Khải Vy Trưởng phòng nhân sự Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hữu Nghị Giám đốc kinh doanh khu vực, Giám đốc kinh doanh toàn quốc Công Ty TNHH Sản Xuất –Thương Mại Nguyên Tâm Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công Cổ phần Vietourist Holdings
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<b><i>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công</i></b>

	<b>Cổ phần Vietourist Holdings</b>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0 – Mối quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
	0 – Mối quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**

**Nguyễn Dương Trung Hiếu**



## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>2</sup>

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Trần Diễm Vương	Vợ	Nữ								Việt Nam
2	Nguyễn Trần Hiếu Tâm	Con	Nam								Việt Nam
3	Nguyễn Văn Thiện	Bố đẻ	Nam								Việt Nam
4	Dương Thị	Mẹ đẻ	Nữ								Việt Nam

<sup>2</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

	Cúc										
5	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Em	Nữ								Việt Nam

*Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**



**Nguyễn Dương Trung Hiếu**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	NGUYỄN MẠNH HUỖNH
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	24 /05/1988
4/ Nơi sinh:	Bảo Lộc – Lâm Đồng
5/ CMND:	ngày cấp: 22/12/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: : 10/ Địa chỉ email:	Số điện thoại di động:
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ Du Lịch
12/ Quá trình công tác:  - 2010 – 2012 - 2012 – 2017 - 2017 – 2018  - 12/2019 – 6/2021 - 6/2021- 6/2022 - 5/2022 – Nay	  - Tập đoàn Bông Sen - Nhân Viên kinh doanh du lịch - Cty Du Lịch Transviet - Nhân Viên kinh doanh và trưởng đoàn nước ngoài - Cty du lịch Vietourist - Trưởng phòng sản phẩm và trưởng đoàn nước ngoài - Cty CP Hoàng Kim Tây Nguyên – Tổng Giám Đốc - Tập Đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên - Phó Chủ Tịch - Cty Cổ Phần Vietourist Holdings - Phó Tổng Giám Đốc
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Cty Cổ Phần Vietourist Holdings

14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 100 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	100 cổ phần, chiếm 0,0004% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
	0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



Nguyễn Mạnh Hùng



### DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>3</sup>

St t	Tên Cá Nhân / Tổ Chức	Ch ức Vụ/ Qu an Hệ	Gi ới Tín h	Địa Chỉ	Số Cmnd/ Hộ Chiếu	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Số Lượ ng Cổ Phầ n Sở Hữu	Điện Thoại	Fa x	Qu ốc Tịc h
1	Nguyễn Chiến Hân	Cha	Nam								Việt Nam
2	Phạm Thị Thuý	Mẹ	Nữ								Việt Nam

<sup>3</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3	Nguyễn Thị Kim Anh	Em	Nữ								Việt Nam
4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Em	Nữ								Việt Nam
5	Nguyễn Thị Bích Vy	Em	Nữ								Việt Nam
6	Mã Huệ	Vợ	Nữ								Việt Nam



	Linh										
7	Nguyễn Điệp Phi	Con	Nữ								Việt Nam
8	Nguyễn Điệp Mẫn	Con	Nữ								Việt Nam

*Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**

  
Nguyễn Mạnh Hùng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	<b>PHAN NGỌC TUẤN</b>
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	01-10-1993
4/ Nơi sinh:	Quảng Ngãi
5/ CMND:	ngày cấp: 15/04/2023
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty:	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email: ngoctuan1820(at)gmail.com	
11/ Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư tài nguyên và môi trường
12/ Quá trình công tác: + Từ 2014 đến nay + Từ 2017 – 2019 + 2019 đến nay	Giám đốc Marketing Công ty CP Vietourist Holdings Tổng giám đốc Công ty TNHH VieTech Holdings Chủ tịch HĐQT Công ty Cp lữ hành Vietourist
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<b><i>Giám đốc Marketing Công ty CP Vietourist Holdings</i></b>
	<b><i>Chủ tịch HĐQT công ty CP lữ hành Vietourist</i></b>



14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 30.000 cổ phần, chiếm 0,125% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	....0 cổ phần, chiếm .....0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	30.000 cổ phần, chiếm 0,125% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
	0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**



**Phan Ngọc Tuấn**

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>4</sup>**

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Nguyễn Hoàng Diễm Linh	Vợ	Nữ								Việt Nam
2	Võ Thị Thủy	Mẹ	Nữ								Việt Nam
3	Phan Thu	Anh	Nam								Việt Nam

<sup>4</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.



4	Phan Ngọc Thanh	Anh	Nam								Việt Nam
5	Phan Ngọc Tín	Em	Nữ								Việt Nam
6	Công ty Cổ phần lữ hành Vietouris t	Chủ tịch HĐQT									Việt Nam

Tp. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Phan Ngọc Tuấn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	<b>TRẦN NGỌC HOÀNG</b>
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	07/10/1968
4/ Nơi sinh:	Hà Nội
5/ CMND:	Ngày cấp: 13/12/2019
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: : 10/ Địa chỉ email:	<i>Số điện thoại di động:</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế
12/ Quá trình công tác: + <i>Từ 1995 đến 2003</i>  + <i>Từ 2004 đến 2013</i>  + <i>Từ 2014 đến nay</i>	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vận tải biển Hải Đăng  Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vận tải biển Hải Đăng  Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải biển Hải Đăng
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải biển Hải Đăng
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:	



+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
	nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Trần Ngọc Hoàng**

## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>5</sup>

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CCCD/CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Quốc tịch
1	Trình Thị Thiện	Vợ	Nữ							Việt Nam

Phú Yên, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Trần Ngọc Hoàng**

<sup>5</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	<b>Vũ Phương Anh</b>
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	13/09/2001
4/ Nơi sinh:	Hải Dương
5/ CMND:	ngày cấp: 14/02/2023
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 10/ Địa chỉ email:	<i>Số điện thoại di động:</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Hệ thống thông tin quản lý
12/ Quá trình công tác: + Từ 29/05/2025 đến hiện tại:	Công ty cổ phần MEDICSHARE 24/7
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<b><i>Tổng giám đốc công ty cổ phần MEDICSHARE 24/7</i></b>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ	<i>0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>

đồng Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	
+ Cá nhân sở hữu:	<i>0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	<i>0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ</i>
	<i>0. – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ</i>
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*



**Vũ Phương Anh**



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>6</sup>**

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoả n giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượn g cổ phầ n sở hữu	Điện thoại	F a x	Quốc tịch
1	Công ty cổ phần MEDIC SHARE 24/7		Tổng giám đốc	Nữ								Việt Nam

<sup>6</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2	Vũ Văn Sơn		Bố	Nam								Việt Nam
3	Bùi Thị Lụa		Mẹ	Nữ								Việt Nam
4	Vũ Kim Anh		Chị gái	Nữ								Việt Nam

Hà Nội , ngày 25 tháng 06 năm 2025

**Người khai**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



**Vũ Phương Anh**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETOURIST HOLDINGS  
Số: 12/2025/TT-ĐHĐCĐ-VTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm, bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vietourist Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vietourist Holdings;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua xem xét thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 với các nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát đối với các ông, bà có tên sau đây do hết nhiệm kỳ 2020-2025:

- |                        |                          |
|------------------------|--------------------------|
| - Bà Nguyễn Ngọc Huyền | Trưởng Ban kiểm soát     |
| - Bà Trần Thị Cường    | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Lê Việt Anh      | Thành viên Ban kiểm soát |

2. Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 là: 03 Thành viên Ban kiểm soát.

3. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bầu 03 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 với cơ cấu như sau:

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| - Bà Trương Ngọc Hải Vân | Trưởng Ban kiểm soát     |
| - Bà Trần Thị Cường      | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Nguyễn Mạnh Toàn    | Thành viên Ban kiểm soát |

Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 -2030 kèm theo Tờ trình này.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

TRẦN VĂN TUẤN





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----oOo-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	TRƯƠNG NGỌC HẢI VÂN
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	05/11/1986
4/ Nơi sinh:	Pleiku- Gia Lai
5/ CMND:	ngày cấp: 27/12/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: :	Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Kế Toán
12/ Quá trình công tác: + Từ 2015 đến nay :	Kế toán CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán CTCP Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	

16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Gia Lai, ngày 28 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*



**TRƯƠNG NGỌC HẢI VÂN**



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>1</sup>**

<b>S T T</b>	<b>Tên cá nhân/ tổ chức</b>	<b>Số tài khoản giao dịch (nếu có)</b>	<b>Chức vụ/ Quan hệ</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Số CMND/ Hộ chiếu</b>	<b>Ngày cấp</b>	<b>Nơi cấp</b>	<b>Số lượng cổ phần sở hữu</b>	<b>Điện tho ại</b>	<b>Fa x</b>	<b>Quốc tịch</b>
1.	Trương Văn Ngư		Ba	Nam								Việt Nam
2.	Đoàn Thị Nga		Mẹ	Nữ								Việt Nam
3.	Trương Châu Thành		Em	Nam								Việt Nam
4.	Trương Ngọc Hồng Phúc		Em	Nữ								Việt Nam
5.	Huỳnh Quốc Việt		Chồng	Nam								Việt Nam

6.	Huỳnh Ngọc Quyên		Con	Nữ								Việt Nam
----	------------------------	--	-----	----	--	--	--	--	--	--	--	-------------

<sup>1</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Gia Lai, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



**TRƯƠNG NGỌC HẢI VÂN**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	TRẦN THỊ CƯỜNG
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	19-05-1981
4/ Nơi sinh:	Đồng Nai
5/ CMND:	ngày cấp: 05/04/2013
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Kế toán
12/ Quá trình công tác: + Từ 2005 đến 2011  + Từ 2012 đến nay	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Thương mại dịch vụ du lịch Ến Việt  Kế toán trưởng Công ty TNHH Thương mại dịch vụ du lịch Ến Việt
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<b>Không</b>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

khác):	
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Trần Thị Cường**



## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>2</sup>

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1											Việt Nam
2											Việt Nam
3											Việt Nam
4											Việt Nam
5											Việt Nam

Đồng Nai, ngày 28 tháng 06 năm 2025

**Người khai**



**Trần Thị Cường**

<sup>2</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1/ Họ và tên:	<b>Nguyễn Mạnh Toàn</b>
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	14/09/1987
4/ Nơi sinh:	An Phượng, Thanh Hà, Hải Dương
5/ CMND:	ngày cấp: 21/04/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: :	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân
12/ Quá trình công tác: + <i>Từ 2008 đến 2010 :</i> + <i>Từ 2010 đến 2012 :</i> + <i>Từ 2012 đến 2015 :</i> + <i>Từ 2015 đến nay :</i>	Tổng công ty Bảo hiểm dầu khí Việt Nam Công ty cổ phần đầu tư tài chính BH dầu khí Đại học Anh Quốc Việt Nam Công ty Cổ phần khoa học công nghệ y học tái tạo Regenmedic
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Nhân viên Công ty Cổ phần khoa học công nghệ y học tái tạo Regenmedic



14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 29/05/2025) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
	0 – Mỗi quan hệ: 0; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 vốn điều lệ
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025

**Người khai**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Mạnh Toàn**

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>3</sup>**

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Gi ới tính h	Đị a ch ỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơ i cá p	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fa x	Quốc tịch
1	Lê Thị Hà Phườn g		Vợ	Nữ								Việt Na m
2	Nguyễn Phườn g Hà		Con	Nữ								Việt Na m
3	Nguyễn Lê Hà An		Con	Nữ								Việt Na m

*Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025*

**Người khai**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*



**Nguyễn Mạnh Toàn**



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Vietourist Holdings như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:**

- Công ty : Công ty Cổ phần Vietourist Holdings
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

**III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu : 06 thành viên
- Số lượng thành viên BKS cần bầu : 03 thành viên
- Nhiệm kỳ : 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa : không hạn chế



**1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)**

Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT: Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên HĐQT công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

**3. Quyền đề cử, ứng cử BKS (theo Điều 36 Điều lệ công ty)**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào BKS của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 35% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ trên 35% đến 65% được đề cử hai ứng cử viên, từ trên 65% được đề cử ba ứng cử viên

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại [Điều lệ công ty], Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.



**4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS** (Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Thành viên BKS không phải là người có quan hệ gia đình của Thành viên HĐQT, Ban điều hành và người quản lý khác của Công ty;
- Thành viên BKS không được đồng thời là thành viên HĐQT, người điều hành Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó
- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

**IV. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT hoặc BKS.

**V. Phương thức bầu cử:**

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
  - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT, BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.



- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
  - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
  - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
  - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

**VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.



- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

**VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT, BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Các hồ sơ mẫu như Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT, Sơ yếu lý lịch được đăng tải trên website Công ty trước ngày .../.../2025.

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vietourist Holdings trước 16h giờ 30 ngày 28 tháng 06 năm 2025 theo địa chỉ sau:

**Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings**

**Địa chỉ: 242 - 242A Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP HCM**

**Điện thoại: 028.6261.6365**

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.



**TRẦN VĂN TUẤN**